



KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ TÁM

Số 29/2019 (367)

THỨ NĂM

NGÀY 18-7-2019

VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6262 8616, số máy lẻ: 1316 - Fax: (024) 6282 0708
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

PHIÊN HỌP THỨ 35 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI:

Cho ý kiến bước đầu về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội

Từ ngày 15 - 17/7, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tiến hành Phiên họp thứ 35 nhằm cho ý kiến về những nội dung quan trọng và quyết định một số vấn đề theo thẩm quyền (ảnh bên).

Tại Phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau của các dự án luật gồm: Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi); Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;



Ảnh: TTXVN

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức. Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng đã tiến hành tổng kết, đánh giá về kết quả Kỳ họp (Xem tiếp trang 10)

KỶ NIỆM 25 NĂM THÀNH LẬP KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (11/7/1994 - 11/7/2019)

Nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm 25 năm thành lập Kiểm toán Nhà nước

Vừa qua, KTNN đã tổ chức thành công nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm 25 năm thành lập (11/7/1994 - 11/7/2019), qua đó khơi dậy lòng yêu Ngành, yêu nghề, tạo động lực, khí thế mới cho toàn Ngành nỗ lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và tiếp tục phát triển hơn nữa trong tương lai.

Chiều 09/7, tại Hà Nội, Tọa đàm nhân kỷ niệm 25 năm thành lập KTNN đã được tổ chức nhằm ôn lại những chặng

đường đã đi qua, tự hào về truyền thống của Ngành, đồng thời tri ân những thế hệ đi trước đã đặt nền móng và cống hiến cho sự phát triển của KTNN. Dự Tọa đàm có các đồng chí là lãnh đạo KTNN, nguyên lãnh đạo KTNN qua các thời kỳ, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cùng đông đảo công chức, viên chức và người lao động KTNN.

Tại Tọa đàm, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã điểm lại quá trình 25 xây dựng, (Xem tiếp trang 7)

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY NĂM 2018:

Kiến nghị tăng thu ngân sách nhà nước gần 11 nghìn tỷ đồng



(Xem trang 8)

Tổng Kiểm toán Nhà nước tiếp xúc giao Phó Chủ tịch CPA Australia toàn cầu



2

CHẠM GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN ODA: Tình trạng đáng báo động!

4

Kiểm toán nợ công giúp cảnh báo, khuyến nghị về rủi ro tài chính quốc gia

5

Hiện đại hóa công tác, hoạt động của KTNN qua ứng dụng CNTT

6

Làm gì để tăng tính cạnh tranh cho nông sản Việt trên sân chơi CPTPP?

13

CHÂU MỸ LATIN: TCU kêu gọi Chính phủ các nước thiết lập cơ chế phối hợp thực hiện SDGs

15

Chuyện trong tuần

Đa dạng hóa kênh và cơ hội mới tiếp cận vốn cho doanh nghiệp

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng luôn là thách thức đối với cộng đồng DN Việt Nam, cả do sự hạn chế về

quy mô nguồn vốn, điều kiện chi vay, cũng như khả năng đáp ứng các yêu cầu để tiếp cận vốn vay từ phía các DN này. Tuy nhiên, tin mừng mới và quan trọng là kể từ ngày 01/7, các DN nhỏ và vừa (DNNVV) chính thức được tiếp cận nguồn vốn mới từ Quỹ Phát triển DNNVV (sau đây gọi tắt là Quỹ) theo tinh thần Nghị định số 39/2019/NĐ-CP (ban hành ngày 10/5/2019) hướng dẫn chi tiết thi hành Điều 20 Luật Hỗ trợ DNNVV về tổ chức và hoạt động của Quỹ.

(Xem tiếp trang 12)

Theo dòng thời sự

- Sáng 17/7, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì cuộc làm việc của Thường trực Chính phủ với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN để lắng nghe, giải quyết các vấn đề đối với cơ quan mới chính thức đi vào hoạt động cách đây 10 tháng.
- Ngày 17/7, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã tiếp Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Pháp - Việt Stéphanie nhân chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam.
- Chiều 17/7, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đã tiếp Đoàn Ban Liên lạc cựu cán bộ, chiến sĩ thanh niên xung phong Ban Giao vận Quảng Đà. ■

Ngày 23/7, khai mạc Cuộc họp Ban Điều hành ASOSAI lần thứ 54 tại Kuwait

* **Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc chủ trì Cuộc họp**

Thực hiện Điều lệ của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI), ngày 23 - 24/7, Ban Điều hành ASOSAI sẽ tiến hành Cuộc họp lần thứ 54 tại Kuwait. Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc - Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 và Tổng Kiểm toán Nhà nước Trung Quốc - Tổng Thư ký ASOSAI sẽ đồng chủ trì Cuộc họp.

Tham dự Cuộc họp có 10 SAI thành viên Ban Điều hành ASOSAI gồm: Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Kuwait, Indonesia, Malaysia, Nepal, Nga, Thái Lan và các quan sát viên.

Tham gia Đoàn đại biểu KTNN tham dự Cuộc họp gồm có đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN.

(Xem tiếp trang 10)

TIN VĂN

□ Ngày 16/7, tại phòng họp Tân Trào, Nhà Quốc hội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa đã tham dự Phiên họp thứ 35 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổng kết Kỳ họp thứ 7, cho ý kiến bước đầu về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội.

□ **KTNN vừa ban hành Kế hoạch số 894/KH-KTNN về Kế hoạch Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến và Đại hội Thi đua yêu nước của KTNN lần thứ IV.** ■

NAM SON

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký, ban hành các quyết định về việc điều động và bổ nhiệm công chức lãnh đạo KTNN.

Cụ thể, Tổng Kiểm toán Nhà nước điều động ông Dương Quang Chính - Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VI - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra, Thanh tra KTNN với thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 01/8/2019 (Quyết định số 1296/QĐ-KTNN). Đồng thời, điều động ông Nguyễn Việt Anh - Trưởng phòng, KTNN chuyên ngành Ia - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VI (Quyết định số 1299/QĐ-KTNN); điều động ông Hà Văn Hưng - Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XI - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VII (Quyết định số 1313/QĐ-KTNN); điều động ông Phan Trường Giang - Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực I (Quyết định số 1316/QĐ-KTNN); thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 15/7/2019. ■

PHƯƠNG LAN

Tổng Kiểm toán Nhà nước tiếp xã giao Phó Chủ tịch CPA Australia toàn cầu



Ảnh: THANH TÙNG

Chiều 17/7, tại trụ sở KTNN, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã tiếp xã giao bà Merran Kelsall - Phó Chủ tịch Hiệp hội Kế toán Công chứng Australia toàn cầu (CPA Australia) (ảnh trên). Cùng dự buổi tiếp có

đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN, Giám đốc Khu vực phụ trách Phát triển Kinh doanh quốc tế Mark Chau, Trưởng Đại diện CPA Australia tại Việt Nam và đại diện Văn phòng CPA Australia tại Hà Nội.

Tại buổi tiếp, Tổng Kiểm toán Nhà nước đánh giá cao những thành quả mà CPA Australia đã đạt được trong thời gian qua và tin tưởng rằng, với bề dày lịch sử và kinh nghiệm chuyên môn của mình, CPA Australia sẽ cùng KTNN đóng góp to lớn cho sự phát triển của cộng đồng kế toán, kiểm toán tại Việt Nam. Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng đã giới thiệu với bà Merran Kelsall về quá trình hình thành, phát triển, hệ thống tổ chức bộ máy, một số thành tựu nổi bật trong hoạt động kiểm toán và hợp tác quốc tế của KTNN.

Đối với mối quan hệ hợp tác giữa hai bên, Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết, hiện nay, CPA Australia đã tổ chức đào tạo cho 18 kiểm toán viên (KTV) của KTNN, đồng thời phối hợp tổ chức các tọa đàm, hội thảo khoa học nhằm chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm.

(Xem tiếp trang 14)

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn cuối năm

Vừa qua, tại Hà Nội, Hội nghị lần thứ 17 Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ KTNN đã diễn ra dưới sự chủ trì của đồng chí Hồ Đức Phớc - Ủy viên Ban Chấp hành (BCH) T.Ư Đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước. Tham dự Hội nghị có các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ (BTV) Đảng ủy, BCH Đảng bộ KTNN.

Theo báo cáo của Đảng ủy KTNN, 6 tháng đầu năm 2019, các cấp ủy đảng đã lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt được nhiều kết quả nổi bật. Cùng với đó, BTV Đảng ủy KTNN tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy đảng làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn Đảng bộ. Đảng ủy KTNN đã kết nạp 39 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức cho 41 đảng viên dự bị, cử 12 quần chúng ưu tú học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và

13 đồng chí học lớp đảng viên mới. Toàn Đảng bộ đã thành lập 105 chi bộ đảng sinh hoạt tạm thời đối với đoàn kiểm toán. Bên cạnh đó, Đảng ủy đã xây dựng và ban hành Chương trình Kiểm tra, giám sát (KTGS) năm 2019 tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, của Ngành.

Phát huy kết quả đạt được, 6 tháng cuối năm, Đảng ủy KTNN xác định tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 65-NQ/ĐU ngày 26/4/2016 về việc ban hành 4 đề án thuộc Chương trình 2 “Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ KTNN trong sạch, vững mạnh”; tiếp tục củng cố và kiện toàn cơ sở đảng; tăng cường quản lý, phát triển đảng viên; triển khai thực hiện Chương trình KTGS năm 2019 của Đảng ủy; kiên quyết xử lý trách nhiệm đối với tập thể cấp ủy và cá nhân, cán bộ, đảng viên vi phạm...

Đã có 15 ý kiến phát biểu, thảo luận tại Hội nghị. Các đại biểu đều

bày tỏ đồng tình với các dự thảo báo cáo; đồng thời, đóng góp thêm một số ý kiến nhằm hoàn thiện Dự thảo Báo cáo kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2019 của Đảng ủy KTNN.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Hồ Đức Phớc yêu cầu, thời gian tới, Đảng bộ cần tiếp tục chỉ đạo việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác kiểm toán; rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; đánh giá chính xác năng lực của từng đảng viên, công chức, viên chức để thực hiện kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ được phù hợp, hiệu quả; chuẩn bị tốt các nội dung và tài liệu liên quan để phục vụ Đoàn Giám sát của Ủy ban Kiểm tra T.Ư, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm khác trong giai đoạn cuối năm... ■

LÊ HÒA

Kiểm toán Nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm

Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã chủ trì Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của KTNN. Tham dự Hội nghị có các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Nguyễn Quang Thành, Đoàn Xuân Tiên, Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN.

Theo Báo cáo tại Hội nghị, tính đến ngày 30/6, toàn Ngành đã triển khai 126/220 cuộc kiểm toán (đạt 57,2%), kết thúc kiểm toán 108/220 cuộc, phát hành 53/246 báo cáo kiểm toán (BCKT). Tổng hợp kết

quả xử lý tài chính đến ngày 30/6 là 37.513 tỷ đồng, tăng 65% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, KTNN kiến nghị thu về NSNN 9.029 tỷ đồng; giám chi NSNN 10.076 tỷ đồng và xử lý khác 18.407 tỷ đồng. Qua kiểm toán, KTNN đã kiến nghị sửa đổi, thay thế nhiều văn bản pháp luật nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tổ chức thực hiện quy định của Nhà nước tránh thất thoát, lãng phí; kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hàng chục tập thể và cá nhân. Trong đó, KTNN đã chuyển 2 vụ việc sang cơ quan điều tra, cung cấp 31 BCKT cho các cơ quan nhà

nước có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát.

Cũng trong 6 tháng đầu năm, KTNN đã hoàn thành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2018 với kết quả xử lý tài chính 92.499 tỷ đồng, tăng 18,39% so với năm 2017. Đặc biệt, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2017 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao.

Bên cạnh đó, KTNN đã trình Quốc hội cho ý kiến về Dự án Luật Sửa đổi, (Xem tiếp trang 13)

25 năm - ấn tượng một chặng đường

Sau 25 năm kể từ ngày thành lập, KTNN đã trải qua một chặng đường đầy khó khăn, thách thức, song kết quả và thành tựu đạt được là hết sức toàn diện và có tầm ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển của KTNN trong giai đoạn tiếp theo. Tất cả các mặt hoạt động của KTNN đều mang lại những thành quả đáng ghi nhận.

Quy mô hoạt động kiểm toán đều tăng dần một cách hợp lý qua từng năm, tăng quy mô nhưng không vượt quá số lượng, năng lực của đội ngũ kiểm toán viên hiện có. Trong 10 năm trở lại đây, ngoài việc kiểm toán hàng năm quyết toán NSNN theo quy định của Luật KTNN, hầu hết các Bộ, cơ quan T.U, các tỉnh, thành phố trực thuộc T.U, các tập đoàn kinh tế nhà nước đều được kiểm toán ít nhất 2 năm một lần, trong đó một số tỉnh, thành phố trực thuộc T.U có quy mô ngân sách lớn được kiểm toán hàng năm, NSNN đã đảm bảo được kiểm toán trên 50% tổng thu - chi hàng năm.

Về loại hình kiểm toán, những năm qua KTNN đã thực hiện nhiều giải pháp đẩy mạnh kiểm toán hoạt động và các lĩnh vực kiểm toán mới như: kiểm toán công nghệ thông tin (CNTT), kiểm toán môi trường, tài nguyên, khoáng sản, BOT, BT. Hầu hết các cuộc kiểm toán hiện nay đều kết hợp, lồng ghép thực hiện 3 loại hình kiểm toán (kiểm toán tài chính, kiểm toán hoạt động và kiểm toán tuân thủ).

KTNN đã thành lập Phòng Kiểm toán môi trường, Phòng Kiểm toán CNTT và các phòng kiểm toán hoạt động tại các đơn vị để tổ chức nghiên cứu, triển khai thí điểm, xây dựng quy trình và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về các lĩnh vực kiểm toán đặc thù; đi sâu kiểm toán một số chuyên đề có quy mô và phạm vi rộng nhằm nâng cao giá trị, lợi ích của hoạt động kiểm toán, đánh giá toàn diện công tác quản lý tài chính, tài sản công đối với chủ đề kiểm toán được lựa chọn.

Việc công khai kết quả kiểm toán hàng năm đã được KTNN thực hiện theo đúng quy định của

KỶ NIỆM 25 NĂM THÀNH LẬP KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC:

Ấn tượng đẹp trên một hành trình

□ NGUYỄN SON

Tổng hợp kết quả kiểm toán 25 năm qua, KTNN đã phát hiện và kiến nghị xử lý tài chính 413.145 tỷ đồng, trong đó tăng thu NSNN 92.716 tỷ đồng, giảm chi NSNN 93.730 tỷ đồng. Đây là những con số ấn tượng được Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên đưa ra tại buổi Tọa đàm nhân kỷ niệm 25 năm thành lập (11/7/1994 - 11/7/2019), diễn ra vào ngày 09/7, tại Hà Nội.



Ảnh minh họa

pháp luật. KTNN đã tổ chức họp báo theo định kỳ để công bố kết quả kiểm toán. Báo cáo kiểm toán khi phát hành đều gửi đến đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan như Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, Bộ Tài chính...; Báo cáo kiểm toán năm, Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN được gửi đến từng đại biểu Quốc hội. Đối với những vấn đề quan trọng, KTNN đều thông báo trực tiếp bằng văn bản đến người đứng đầu đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan để chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Thời gian phát hành các báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương ngày càng được đẩy nhanh nhằm kịp thời phục vụ việc phê chuẩn quyết toán ngân sách của HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.U.

Tổng hợp kết quả kiểm toán 25 năm qua, KTNN đã phát hiện và kiến nghị xử lý tài chính 413.145 tỷ đồng, trong đó tăng thu NSNN 92.716 tỷ đồng, giảm chi NSNN 93.730 tỷ đồng. Tính riêng 5 năm gần đây (2014-2018), KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 265.565 tỷ đồng, chiếm 64,2% tổng số kiến

nghị xử lý tài chính trong 25 năm. Cùng với các kiến nghị xử lý tài chính, KTNN cũng đã kiến nghị sửa đổi bổ sung, thay thế, hủy bỏ hàng nghìn văn bản quy phạm pháp luật sai quy định hoặc không phù hợp với thực tế. Chỉ từ năm 2011 đến nay, KTNN đã kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ 899 văn bản...

25 năm qua, đặc biệt là những năm gần đây, các kết quả kiểm toán đã góp phần tích cực vào công tác phòng ngừa tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Trung bình mỗi năm, KTNN đã phát hiện và có trên 200 kiến nghị xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có sai phạm phát hiện qua kiểm toán; cung cấp hàng trăm báo cáo, hồ sơ cho các cơ quan điều tra, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của Luật KTNN và Luật Phòng, chống tham nhũng.

Và những mục tiêu tiếp theo của cuộc hành trình

Bên cạnh những kết quả, hoạt động của KTNN vẫn còn một số

hạn chế, đặc biệt là trong lĩnh vực ứng dụng CNTT, trong việc thực hiện kiến nghị kiểm toán, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân đối với các sai phạm, sự chồng chéo trong hoạt động của KTNN và thanh tra...

Để đảm bảo thực hiện tốt nhất vai trò, trách nhiệm của Ngành trên những chặng đường tiếp theo, KTNN đã xác định rõ các mục tiêu phát triển, thể hiện qua một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, hoàn thiện cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho tổ chức và hoạt động của KTNN, đặc biệt là việc sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015 để làm rõ hơn đối tượng được kiểm toán nhằm bao quát hết các đối tượng, phạm vi kiểm toán của KTNN theo quy định của Hiến pháp “Ở đâu có tài chính công, tài sản công thì ở đó có sự kiểm tra của KTNN”.

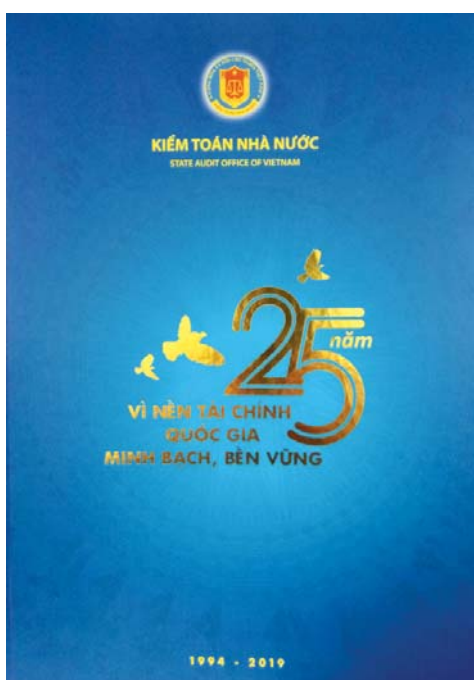
Hai là, phát triển bộ máy và nguồn nhân lực của KTNN theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả. Cụ thể như: cơ cấu lại các đơn vị, cấp phòng để đảm bảo thực hiện đúng, đủ chức năng nhiệm vụ, giảm thiểu cấp trung gian, nâng cao hiệu quả hoạt động; xây dựng đội ngũ nguồn nhân lực đủ đức, đủ tài, có bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, với phương châm: “công minh - chính trực - nghệ tinh - tâm sáng”, đề cao tính tự trọng nghề nghiệp kiểm toán trong thực thi công vụ.

Ba là, tập trung nâng cao chất lượng kiểm toán toàn diện về năng lực, hiệu lực và hiệu quả, như: ưu tiên tăng cường và phát huy hơn nữa tính độc lập của KTNN, bảo đảm hoạt động công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chính quy, từng bước hiện đại; mở rộng phạm vi,

quy mô và đẩy mạnh về chiều sâu loại hình kiểm toán hoạt động, kiểm toán CNTT, tăng cường kiểm toán chuyên đề; quan tâm xây dựng quy trình, thủ tục tiền kiểm, đặc biệt là việc đề trình ý kiến của KTNN để Quốc hội xem xét, quyết định dự toán và phân bổ NSNN; hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về chính sách, nghiệp vụ kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán quốc tế và phù hợp với thực tiễn hoạt động kiểm toán Việt Nam...

Bốn là, đột phá về chiến lược phát triển công nghệ cao, CNTT trong mọi hoạt động của KTNN. Cụ thể như: xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng dữ liệu và hạ tầng ứng dụng; xây dựng hạ tầng kết nối trao đổi thông tin nội bộ, hệ thống chia sẻ, kết nối liên thông với các đơn vị ngoài ngành; đầu tư bổ sung hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ, trang bị truyền dữ liệu tốc độ cao; xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu tổng hợp; xây dựng phần mềm ứng dụng; đảm bảo an toàn, an ninh mạng; hiện đại hóa hạ tầng CNTT dựa trên nền tảng điện toán đám mây;...

Năm là, duy trì và nâng tầm các hoạt động hợp tác quốc tế, như: tham gia và đóng vai trò tích cực vào Ban Điều hành của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao, Nhóm công tác nòng cốt về kiểm toán môi trường, Nhóm công tác về dữ liệu lớn của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao...; tăng cường các sáng kiến về chia sẻ kinh nghiệm và phát triển năng lực giữa các cơ quan kiểm toán tối cao trong khu vực và trên thế giới; đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, hội nghị, hội thảo, đào tạo, chia sẻ kiến thức với KTNN các nước và các tổ chức kiểm toán tối cao cấp khu vực và quốc tế; thực hiện thành công, có trách nhiệm Chương trình hành động thực hiện vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á nhiệm kỳ 2018-2021 của KTNN Việt Nam, thể hiện rõ nét vai trò dẫn dắt các ban, nhóm trong cộng đồng các cơ quan kiểm toán tối cao châu Á thực hiện thắng lợi các mục tiêu nêu trong Tuyên bố Hà Nội....■



Phát hành Kỷ yếu “Kiểm toán nhà nước - 25 năm vì nền tài chính quốc gia minh bạch, bền vững”

KTNN vừa phát hành Kỷ yếu “Kiểm toán nhà nước - 25 năm vì nền tài chính quốc gia minh bạch, bền vững” nhân kỷ niệm 25 năm thành lập (11/7/1994 - 11/7/2019).

Trải qua 25 năm hình thành và phát triển, với vai trò là cơ quan thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, KTNN đã và đang khẳng định là công cụ hữu hiệu của Đảng và Nhà nước, có nhiều đóng góp quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tăng cường minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và phòng, chống tham nhũng. Trong quá trình đó, KTNN luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của

Đảng và Nhà nước; sự phối hợp có trách nhiệm, hiệu quả của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương, bạn bè, đối tác quốc tế. Đây cũng là chặng đường phấn đấu, cống hiến bền bỉ của các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động KTNN.

Bởi vậy, Kỷ yếu được phát hành để bày tỏ sự cảm ơn đối với Đảng, Nhà nước và các cơ quan, đơn vị hữu quan; các thế hệ cán bộ công chức, viên chức và người lao động KTNN. Nội dung Kỷ yếu nhằm nhìn lại, đánh giá kết quả hoạt động, nhận định khó khăn, thuận lợi và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc, làm cơ sở cho việc xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chiến lược để phát triển KTNN trong giai đoạn tới.

Kỷ yếu gồm 4 phần: Tổng quan; KTNN vững mạnh cùng đất nước; Phấn đấu trở thành cơ quan thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trách nhiệm, uy tín, chuyên nghiệp và hiện đại; Tự hào KTNN hôm nay. Trong đó, Kỷ yếu trích phát biểu của các lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước về KTNN và hoạt động KTNN; đăng tải Thư của Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam Nguyễn Thị Kim Ngân gửi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động KTNN và Thông điệp của Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập KTNN. Kỷ yếu cũng đã giới thiệu tới bạn đọc những mốc son đáng nhớ, các thành tựu đạt được trong chặng đường 25 năm xây dựng và phát triển của KTNN, cùng nhiều bài viết thể hiện tâm tư, tình cảm, niềm tự hào của các thế hệ cán bộ lãnh đạo KTNN đối với sự phát triển của Ngành.■

PHƯƠNG LAN

**Những nguyên nhân
"thâm căn cốt đế"**

Phát biểu tại Hội nghị "Thúc đẩy giải ngân nguồn vốn ODA và vay ưu đãi", ông Eric Sidgwick - Giám đốc Quốc gia ADB - nhận định, thời gian trước, Việt Nam có tốc độ giải ngân nhanh và đạt được nhiều thành tựu. Tuy nhiên, trong mấy năm qua, tốc độ bị chậm lại, trung bình chỉ bằng 1/2 so với các quốc gia khác đang nhận tài trợ. Cụ thể, tổng số vốn cam kết giải ngân năm 2018 của Việt Nam là 28,9 tỷ USD, nhưng có đến 16,9 tỷ USD chưa được giải ngân. Trong tổng số vốn này, phần lớn là vốn ODA và các khoản vay ưu đãi. Như vậy, tỷ lệ giải ngân năm 2018 của Việt Nam chỉ ở mức 11,2%, rất thấp khi so sánh với các quốc gia khác (tỷ lệ trung bình toàn cầu của ADB là 21% và của Ngân hàng Thế giới là 20,2%).

Ông Eric Sidgwick cũng chỉ rõ, theo khảo sát của ADB tại 81 đơn vị thực hiện dự án vào quý I/2019, có 4 nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân. Cụ thể là: quy định về quản lý vốn ODA không thống nhất hoặc thường xuyên thay đổi; chậm phê duyệt kế hoạch đầu tư công; phân bổ vốn hằng năm không đáp ứng nhu cầu; cơ quan hữu quan chậm trả lời, phê duyệt khi xem xét.

Đồng quan điểm trên, ông Lưu Quang Khánh - Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - nhấn mạnh: Các nguyên nhân như chậm hoàn thiện thủ tục đấu thầu, chưa xong thiết kế cơ sở, hay chậm giải phóng mặt bằng là những nguyên nhân "thâm căn cốt đế" của tất cả

CHẬM GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN ODA:

Tình trạng đáng báo động!

□ THUY LÊ

Theo số liệu của Bộ Tài chính, trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, nguồn vốn ODA và vay ưu đãi là 360.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến năm 2019, con số giao cho dự toán NSNN giai đoạn 2016-2019 chỉ là 244.000 tỷ đồng. Riêng năm 2019, dự toán Quốc hội giao 60.000 tỷ đồng, nhưng giải ngân sau 5 tháng mới đạt trên 1.000 tỷ đồng, bằng 5,6% kế hoạch. Các chuyên gia kinh tế đều nhận định, sự chậm trễ này là tình trạng rất đáng báo động.



Nhiều nguyên nhân dẫn đến việc chậm trễ trong công tác giải ngân vốn ODA

Ảnh minh họa

các dự án đầu tư nói chung, không chỉ riêng đối với các dự án sử dụng vốn ODA.

Còn theo báo cáo của Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại - Bộ Tài chính, những nguyên nhân cơ bản dẫn đến việc chậm trễ trong công tác giải ngân vốn ODA bao gồm:

Thứ nhất, hạn chế và vướng mắc trong việc bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn. Theo thống kê của Bộ Tài chính, hiện

có 26 khoản vay có nhu cầu giải ngân với tổng trị giá là 3.463 triệu USD ký từ năm 2016 đến nay chưa được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Kế hoạch đầu tư công năm 2019 phân bổ chậm, đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới giao kế hoạch bằng 48% kế hoạch vốn Quốc hội giao. Tình trạng này dẫn đến việc rất nhiều Bộ, ngành và địa phương không có nguồn vốn để giải ngân, trong

khi nhu cầu thực hiện các dự án là rất cấp bách.

Thứ hai, vướng mắc về thủ tục đầu tư. Việc chuẩn bị các thủ tục đầu tư của dự án thường kéo dài dẫn đến thời gian triển khai dự án là không đủ. Từ đầu năm đến nay, đã có 37 hiệp định vay phải làm thủ tục gia hạn với nhà tài trợ. Bên cạnh đó, để có thể nhanh chóng ký kết dự án, nhiều Bộ, ngành và địa phương đã cam kết bố trí đủ vốn đối ứng để thực

hiện dự án. Tuy nhiên trên thực tế, có rất nhiều dự án chưa được bố trí hoặc bố trí không đủ vốn đối ứng dẫn đến việc triển khai các dự án là rất chậm. Trong nhiều trường hợp, các dự án mặc dù được bố trí đủ kế hoạch vốn nhưng công tác chuẩn bị dự án như: tư vấn thiết kế, giải phóng mặt bằng, tái định cư... lại có nhiều bất cập.

Thứ ba, vướng mắc về thủ tục cho vay lại. Hiện nay, công tác thẩm định tài chính, thẩm định tài sản đảm bảo, ký kết và quản lý hợp đồng ủy quyền cho vay lại thường rất chậm. Chủ yếu các địa phương không thể đáp ứng các điều kiện được vay lại nguồn vốn ODA và vay ưu đãi của Chính phủ như: dự án chưa có kế hoạch vốn trong giai đoạn thực hiện; địa phương có nợ vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài quá hạn trên 180 ngày; công tác thẩm định cho vay lại của địa phương đôi khi bị kéo dài do phải chờ địa phương bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ thẩm định theo quy định.

Thứ tư, vướng mắc về thủ tục kiểm soát chi, giải ngân, rút vốn. Tính đến nay, có 4 cơ quan T.U và 38 địa phương chưa làm thủ tục giải ngân với Bộ Tài chính. Ngoài ra, tình trạng hồ sơ rút vốn sai, thiếu thủ tục vẫn còn phát sinh. Điển hình như: đơn đề nghị rút vốn các khoản chi không đúng chế độ; chi tư vấn quản lý dự án, thực hiện dự án; tạm ứng khi chưa có quyết định giao dự toán vốn...

Tăng cường giám sát và đánh giá hiệu quả giải ngân vốn ODA

Theo Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng, muốn thúc đẩy

6 tháng đầu năm 2019, thu NSNN đều đạt khá, riêng thu ngân sách T.U đã đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Mặc dù vậy, nhiệm vụ này cũng đã xuất hiện nhiều khó khăn, đặc biệt là với TP. HCM - địa phương luôn dẫn đầu về thu ngân sách cả nước.

TP. HCM có thể huy động 15.000 tỷ đồng

Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng cho biết, đến hết tháng 6/2019, tổng thu NSNN đạt 745.400 tỷ đồng, bằng 52,8% dự toán, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2018. Đây là mức tăng cao so với những năm gần đây. Trong đó: thu nội địa đạt 51,1% dự toán (cùng kỳ năm 2018 đạt 47,6%); thu từ đầu thô đạt 68% dự toán, bằng 100,7% so với cùng kỳ; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 59,8% dự toán, tăng 13,7%. Đáng chú ý, cả thu ngân sách T.U và ngân sách địa phương đều đạt khá, trong đó, thu ngân sách T.U đạt 51,5% dự toán (cùng kỳ năm 2018 đạt 46,7%), mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây; thu ngân sách địa phương đạt 54,3% dự toán (cùng kỳ năm 2018 đạt 54%) với 50/63 địa phương thu đạt trên 50% dự toán...

Phát biểu tại Hội nghị Sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của ngành tài chính, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đánh giá: Điều quan trọng là thu từ T.U, địa

Thành phố Hồ Chí Minh có thể huy động, cơ quan quản lý đứng trước bài toán khó

□ THUY ANH

phương, thu nội địa, thu xuất khẩu, dầu thô..., đều tăng trưởng khá. Tốc độ thu NSNN 6 tháng qua tăng 13,2%, cao gần gấp đôi tốc độ tăng trưởng GDP (GDP 6 tháng đầu năm tăng 6,79%).

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng lưu ý: Việc quản lý thu vẫn còn tình trạng trốn thuế, thất thu thuế; nợ đọng thuế. Dù đã được tập trung xử lý thu hồi, nhưng vẫn nạn này vẫn ở mức cao; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, chuyên giá, kê khai thiếu số thuế phải nộp còn xảy ra ở nhiều nơi. Đặc biệt, từ tháng 5 trở lại đây, 3 khoản thu trực tiếp từ hoạt động sản xuất kinh doanh là thu từ khu vực DNNN, thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài và thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh có dấu hiệu chậm lại và thấp hơn so với mức bình quân chung (tương ứng đạt 46,1%, 47,3% và 48,9% dự toán). Bên cạnh đó, một số tỉnh, thành phố trọng điểm có số thu NSNN đạt thấp như: TP. HCM, Đồng Nai...

Nếu những khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách của TP. HCM, ông

Trần Vĩnh Tuyên - Phó Chủ tịch UBND TP. HCM - cho biết: Trong 6 tháng đầu năm, TP. HCM đã có nhiều giải pháp hỗ trợ kinh tế nhằm nuôi dưỡng và huy động nguồn thu, tuy vậy, thu NSNN của địa phương vẫn gặp nhiều khó khăn và không đạt so với dự kiến. Các khoản thu từ thuế thu nhập DN, thuế giá trị gia tăng đều tăng so với cùng kỳ, nhưng là mức tăng thấp nhất so với 3 năm trở lại đây. Lý do là một số DN có số nộp thấp và không nộp, đặc biệt là các DN kinh doanh bất động sản, DN ngành xây dựng, điều này đã ảnh hưởng tới số thu ngân sách của Thành phố. Thu NSNN 6 tháng đầu năm trên địa bàn đạt 193.310 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ hơn 48% so với dự toán. Trong đó, thu nội địa đạt 44,4% dự toán, thu từ đầu thô đạt 66,35% dự toán, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 54,6% so dự toán. Với kết quả này, năm 2019, tổng số thu nội địa của TP. HCM có thể huy động khoảng 15.000 tỷ đồng so với kế hoạch, trong đó, các khoản thu từ đất đai huy động khoảng 12.000 tỷ đồng.

Cần có giải pháp để tăng thu NSNN khoảng 5% so với dự toán

Bộ trưởng Bộ Tài chính cho biết, để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách, Bộ sẽ tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại NSNN theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; siết chặt kỷ luật tài chính, ngân sách; tập trung thực hiện các giải pháp thu NSNN, phân đấu vượt kế hoạch đề ra, giảm số thuế nợ đọng xuống dưới 5% tổng thu NSNN; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử, chống thất thu thuế, chống chuyển giá. Bộ sẽ tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, cấp ủy, chính quyền địa phương để làm tốt công tác quản lý thu NSNN; rà soát, nắm chắc nguồn thu; tiếp tục mở rộng cơ sở thuế (cả đối tượng và địa bàn); chủ động đề ra các giải pháp phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu; giảm bớt phạm vi và tỷ lệ quản lý thuế theo phương pháp khoán; rà soát và xác định lại các mức thuế khoán để phù hợp với tình hình thực tế.

tiến độ giải ngân của các dự án, các Bộ, ngành, chủ đầu tư phải cùng chung tay vào công tác giải ngân nguồn vốn ODA. Bên cạnh đó, các cơ quan liên quan đến quản lý ODA cần tăng cường phối hợp, giám sát và đánh giá với trọng tâm là tính hiệu quả và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng về các quy định pháp luật mới.

Đưa ra khuyến nghị cho từng vấn đề đang vướng mắc, ông Eric Sidgwick cho rằng, đối với vấn đề thủ tục, Chính phủ cần chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và các đối tác phát triển để sửa đổi Nghị định số 132/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP liên quan đến quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Theo đó, các quy định cần đảm bảo tính thống nhất và rõ ràng về vai trò và trách nhiệm của các cơ quan tham gia khác nhau, đơn giản hóa các thủ tục và giảm số lượng các bước phê duyệt để phân cấp đến mức tối đa.

Đối với tính sẵn sàng của dự án, Chính phủ cần giải thích linh hoạt hơn về quy định xác định được nguồn vốn trong Luật Đầu tư. Chủ đầu tư cần phân bổ vốn đối ứng trước khi phê duyệt khoản vay. Đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn, đại diện ADB khuyến nghị cần đơn giản hóa các thủ tục, phê duyệt chủ trương đầu tư, đưa các dự án vào kế hoạch và giao vốn hằng năm. Kế hoạch đầu tư công trung hạn cần cập nhật hằng năm hoặc có thể là kế hoạch đầu tư công quay vòng. Chính phủ cần chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính tham vấn ý kiến của các đối tác phát triển khi xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

Bên cạnh đó, việc phân bổ ngân sách hằng năm phải được thực hiện vào tháng 1, bao gồm cả trong Hệ thống Thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) và phù hợp với nhu cầu của dự án. Việc tái phân bổ và phân bổ bổ sung vốn cần nhanh hơn với quy trình đơn giản để phản ánh nhu cầu giải ngân của dự án. Kế hoạch đầu tư công trung hạn cần được phê duyệt với quy trình một bước để phân bổ ngân sách hằng năm.

Theo ông Lưu Quang Khánh, nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nguồn vốn ODA và triển khai thực hiện Nghị quyết số 582/NQ-UBTVQH14 ngày 05/10/2018 của Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về một số nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý và sử dụng nguồn vốn vay nước ngoài; đồng thời trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 93/2009/NĐ-CP về quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài.■

Bên cạnh đó, Bộ sẽ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, hiện đại hóa phương thức quản lý thuế để tiết giảm hơn nữa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính thuế, tạo môi trường bình đẳng, thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ DN phát triển.

Về phía TP. HCM, ông Tuyên cho biết, Thành phố sẽ tiếp tục tập trung 2 giải pháp chủ yếu, đó là: quản lý, khai thác nguồn thu ngân sách, tăng cường công tác đôn đốc thu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại; thu hút thêm các nguồn lực ngoài nước, khuyến khích thực hiện các biện pháp để đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn DNNN... TP. HCM cũng sẽ tiếp tục đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiên quyết điều chỉnh vốn đối với các dự án giải ngân thấp.

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ cho rằng: Thu NSNN 6 tháng đầu năm đã đạt kết quả khá toàn diện, mặc dù vậy, thách thức để hoàn thành nhiệm vụ thu của năm 2019 vẫn còn ở phía trước. Bộ Tài chính cần phân tích kỹ nguyên nhân, có giải pháp phù hợp để phấn đấu tăng thu NSNN khoảng 5% so với dự toán. Quan trọng là các địa phương phải hoàn thành dự toán thu, không địa phương nào giảm thu.

Về dài hạn, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính rà soát lại tỷ lệ động viên vào ngân sách, chính sách thu phải điều chỉnh theo hướng tăng tỷ lệ điều tiết ở một số lĩnh vực như thuế tiêu thụ đặc biệt để vừa bảo đảm sản xuất, vừa nuôi dưỡng nguồn thu, đồng thời có lộ trình điều chỉnh thuế thu nhập DN, thuế giá trị gia tăng... Chính sách tài chính chặt chẽ nhưng phải thông thoáng để tạo điều kiện cho DN phát triển. Mặc dù đây là bài toán rất khó nhưng cơ quan quản lý cần phải phấn đấu để thực hiện.■

Kiểm toán nợ công giúp cảnh báo, khuyến nghị về rủi ro tài chính quốc gia

□ H.THUAN

Chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về kiểm toán nợ công là chủ đề của Hội thảo do KTNN phối hợp với Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam tổ chức cuối tháng 6 vừa qua. Tại đây, các đại biểu trong nước đã tập trung tham luận, thảo luận về các vấn đề: thực trạng, vai trò của công tác quản lý nợ công; trọng tâm, mục tiêu, nội dung và phạm vi kiểm toán nợ công, đồng thời chia sẻ các kinh nghiệm quốc tế về kiểm toán nợ công.

Quản lý nợ công có vai trò quan trọng

Theo ông Trần Kim Lộc - Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế (KTNN), đây là diễn đàn để KTNN chia sẻ về thực trạng và thách thức trong thực hiện kiểm toán nợ công; lắng nghe các chuyên gia, nhà quản lý phân tích về ảnh hưởng của nợ công đối với nền kinh tế và khẳng định vai trò của cơ quan kiểm toán tối cao trong việc ngăn ngừa các rủi ro phát sinh, đề ra các biện pháp quản lý các khoản nợ công một cách tốt hơn...

Trao đổi tại Hội thảo, đại diện của KTNN Việt Nam cho biết, nợ công của Chính phủ Việt Nam gồm: các khoản nợ Chính phủ, nợ bảo lãnh Chính phủ và nợ chính quyền địa phương, không bao gồm nợ của các DNNN; ngưỡng nợ công an toàn được Quốc hội đề ra là tổng nợ công/GDP là 65%. Còn theo đại diện của KTNN Latvia, nợ công của Latvia bao gồm trái phiếu chính phủ, nợ chính quyền địa phương, nợ của các DNNN và ngân hàng. Tương tự, theo đại diện của Cơ quan Phân tích ngân sách của Vương quốc Anh, trong cơ cấu nợ công của Anh cũng có các thành phần tương tự như Latvia nhưng còn có thêm thành phần vay nợ trả lương hưu khu vực công. Latvia và Anh không quy định trần nợ công nhưng thường tham chiếu với mức tiêu chuẩn nợ công/GDP của EU là mức dưới 60%.

Đề cập đến thực trạng nợ công của Việt Nam, đại diện của Bộ Tài chính cho biết, nợ công có chiều hướng tăng cao trong những năm gần đây (nợ công/GDP năm 2011 là 50%; 2012 là 51%; 2013 là 54%; 2018 là 58%; 2015 là 61%; 2016 là 64%; 2017 là 61%; 2018 là 58%), đồng thời với đó là áp lực trả nợ và lãi suất tăng lên khi Việt Nam chuyển thành nước có thu nhập trung bình thấp từ năm 2008, tốt nghiệp IDA (dừng nhận các khoản vay ưu đãi từ Hiệp hội Phát triển Quốc tế) từ năm 2017 và tốt nghiệp ADF (dừng vay vốn ưu đãi từ Quỹ Phát triển châu Á) từ năm 2019. Kết quả này dẫn đến chi phí lãi vay cao hơn, khả năng tiếp cận nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi cao giảm, thay thế bằng các khoản vay kém ưu đãi hơn; hơn nữa, các nguồn vốn IDA, ADF còn áp dụng điều khoản trả nợ nhanh. Để chủ động ứng phó, trong giai đoạn 2016-2018, Việt Nam đã tích cực triển khai nhiều biện pháp cơ cấu lại nợ công.

Tại Hội thảo, đại diện KTNN Latvia nêu rõ, nợ tổng hợp của Chính phủ Latvia lên đến 10 tỷ Euro trong năm 2016, tức là xấp xỉ 11.000



Toàn cảnh Hội thảo

Ảnh: HOÀNG LONG

Euro/người có việc làm và nợ tổng hợp của Chính phủ đã tăng 11% so với năm 2012. Theo tính toán của kiểm toán viên KTNN Latvia, nợ tổng hợp của Chính phủ sẽ vượt 21.000 Euro/người có việc làm vào năm 2030. Tuy nợ Chính phủ không giảm nhưng lại được tái phân bổ ngân sách trong nghĩa vụ trả nợ, ngoài ra, Latvia còn phải vay nợ để bù đắp thâm hụt ngân sách hiện tại. Điều này không thể đảm bảo các chính sách tài chính quốc gia ổn định và trách nhiệm. Qua kiểm toán, KTNN Latvia đã đưa ra 42 khuyến nghị, nhưng có tới 20 khuyến nghị chưa được thực hiện hoặc mới chỉ bắt đầu được khởi động.

Ông Nguyễn Minh Giang - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II (KTNN) - cho biết, công tác quản lý nợ công có vai trò nền tảng đối với sự phát triển bền vững của nền tài chính quốc gia. Do đó, kiểm toán công tác quản lý nợ công có vai trò, ý nghĩa quan trọng. Một trong những mục tiêu của kiểm toán nợ công là nhằm đưa ra các cảnh báo, khuyến nghị về những khả năng, rủi ro tài chính quốc gia tiềm tàng; có được một bức tranh toàn diện về thu, chi, quản lý và sử dụng các khoản nợ; đánh giá tính bền vững của các khoản nợ, từ đó có các biện pháp và quyết định phù hợp...

Siết kỷ cương tài chính công qua kiểm toán nợ công

Ông Andy King - Cơ quan Phân tích ngân sách của Vương quốc Anh - cho rằng, có thể đánh giá nợ công bằng nhiều cách và phân tích nợ công từ nhiều góc độ khác nhau. Tùy vào từng mục đích cụ thể, việc thực hiện các biện pháp đánh giá giúp xây dựng được một bức tranh tổng thể về nợ công. Việc giám sát theo nhiều góc độ, bởi các cơ quan khác nhau cũng sẽ góp phần xác định các vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau. Trong

đó, minh bạch là điều cốt yếu để có thể đối chiếu những điểm khác biệt giữa các biện pháp đánh giá và cho thấy rõ các nguyên nhân dẫn đến rủi ro tài chính.

Đại diện cho KTNN Latvia, bà Lelde Dimante - Chuyên viên quản lý phân tích kết quả kiểm toán và quy trình cải tiến - cho biết, kiểm toán nợ công tại Latvia được thực hiện thông qua các cuộc kiểm toán tài chính hằng năm bằng các công cụ tài chính phái sinh, trái phiếu ngắn hạn và dài hạn, vay nợ ngắn hạn và dài hạn, nợ tiềm tàng, nợ phải trả của các DNNN. Đồng thời, kiểm toán nợ công được thực hiện thông qua kiểm toán hoạt động việc lập kế hoạch ngân sách tại Latvia. Từ đó, KTNN Latvia đưa ra các khuyến nghị nhằm cải thiện kỷ cương tài chính, hướng đến tính bền vững của tình hình tài chính công.

Chia sẻ về kiểm toán nợ công tại Việt Nam, ông Nguyễn Minh Giang nêu rõ, năm 2011, lần đầu tiên KTNN Việt Nam đã bắt đầu và dần đưa nội dung kiểm toán công tác quản lý nợ công tại Bộ Tài chính như một nội dung kiểm toán chi tiết trong nội dung kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN hằng năm. Đặc biệt, từ năm 2016, KTNN đã tổ chức kiểm toán nợ công thành một cuộc kiểm toán chuyên đề hằng năm, bao gồm việc kiểm toán các dự án, chương trình có sử dụng nợ công.

Thông qua hoạt động kiểm toán, KTNN Việt Nam đã đưa ra một số ý kiến mang tính cảnh báo đối với tình hình vay nợ của Chính phủ, chính quyền địa phương. Mặc dù còn rất khiêm tốn và mới tập trung vào các nhận xét, đánh giá nhưng những ý kiến của KTNN đã góp phần cảnh báo tình hình quản lý nợ công, thúc đẩy các cơ quan quản lý nợ có biện pháp quản lý tốt hơn. Vì vậy, kết quả kiểm toán nợ công tạo được sự quan tâm của Quốc hội, các cơ quan chức năng và dư luận.■

Tích cực xây dựng, hoàn thiện các ứng dụng

Thời gian qua, TTTT đã tổ chức triển khai hệ thống xác thực, quản lý người dùng tập trung và tích hợp các phần mềm qua trực tích hợp dữ liệu, đồng thời thực hiện nâng cấp Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, chữ ký số. Đến nay, các công việc đã cơ bản hoàn thành. Để đảm bảo các phần mềm trong toàn hệ thống có thể tương tác, chia sẻ, trao đổi dữ liệu trong nội bộ KTNN và với các hệ thống bên ngoài một cách dễ dàng, nhất quán, cũng như tăng cường bảo mật và an toàn thông tin, thời gian qua, TTTT đã tổ chức triển khai tích hợp các phần mềm hiện có với hệ thống xác thực, quản lý người dùng tập trung và trực tích hợp dữ liệu.

Theo đó, sau khi đưa vào triển khai áp dụng, mỗi người dùng trong hệ thống chỉ cần có 1 tài khoản duy nhất để sử dụng các phần mềm theo trách nhiệm, quyền hạn của mình. Đồng thời, thông qua trực tích hợp dữ liệu, thông tin, dữ liệu, tài nguyên trong toàn bộ hệ thống phần mềm hiện có của KTNN được liên thông, chia sẻ với nhau, giúp hạn chế trùng lặp, tận dụng tối đa thông tin, dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, trao đổi, xử lý luồng công việc và tiết kiệm chi phí đầu tư.

Đến thời điểm hiện tại, theo báo cáo, công tác tích hợp các phần mềm với hệ thống xác thực, quản lý người dùng tập trung và tích hợp các phần mềm qua trực tích hợp dữ liệu đã cơ bản hoàn thành, sẵn sàng đưa vào áp dụng. Cụ thể, có 9 phần mềm của KTNN đã thực hiện tích hợp, gồm: Cổng thông tin điện tử; Thư điện tử; Quản lý cán bộ; Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán điện tử; Quản lý tiến độ, tổng hợp kết quả và theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán; Nhật ký kiểm toán; Hỗ trợ lập báo cáo kiểm toán; Cơ sở dữ liệu đầu mối kiểm toán.

Trong đó, Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc đã được KTNN xây dựng từ năm 2016 nhằm trợ giúp công tác quản lý và luân chuyển văn bản, hồ sơ, tài liệu trong nội bộ các đơn vị, giữa các đơn vị với nhau và văn bản hồ sơ tài liệu trình lãnh đạo KTNN của các đơn vị, giúp giảm tải văn bản giấy và cải cách thủ tục hành chính.

Hiện đại hóa công tác, hoạt động của Kiểm toán Nhà nước qua ứng dụng công nghệ thông tin

□ PHÚC KHANG

Theo bà Phạm Thị Thu Hà - Giám đốc Trung tâm Tin học (TTTH) của KTNN, thời gian qua, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của KTNN đã từng bước được triển khai, đưa vào áp dụng có hiệu quả, trợ giúp đắc lực cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và hỗ trợ hoạt động kiểm toán. Trên cơ sở những kết quả đạt được, TTTT vừa chính thức đề xuất lên lãnh đạo KTNN về kế hoạch và phương án triển khai ứng dụng các hệ thống CNTT, phần mềm cho giai đoạn tiếp theo.



Buổi bàn giao Trung tâm Dữ liệu KTNN thuộc Dự án Hợp phần 1 Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động kiểm toán cho Trung tâm Tin học KTNN
Ảnh tư liệu

Trước yêu cầu nâng cao hiệu quả công việc thông qua môi trường mạng, hỗ trợ công tác quản lý văn bản, hồ sơ tài liệu, luân chuyển văn bản thuận tiện, nhanh chóng, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo sự thay đổi tích cực trong các quy trình xử lý tiến tới văn phòng điện tử không giấy tờ trong cơ quan KTNN, Phần mềm trên đã được nâng cấp trên cơ sở kế thừa hệ thống hiện có đáp ứng yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước...

Sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin ở mức độ cao hơn

Để sẵn sàng cho việc chính thức đưa Phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc vào sử dụng trong toàn Ngành, công tác đào tạo, hướng dẫn sử dụng đã được tổ chức nghiêm túc, kịp thời, đạt chất lượng và có hiệu quả. Tính đến đầu tháng 7/2019, TTTT đã tổ chức 27/28 lớp hướng dẫn sử dụng phần mềm cho công chức, viên chức và người lao động toàn Ngành theo kế hoạch đào tạo của KTNN.

Hiện nay, KTNN đã hoàn thành Danh mục đơn vị được kiểm toán với gần 70.000 đơn vị, phân thành 4 cấp hành chính: đơn vị thuộc khối Bộ, ngành, cơ quan T.U là 6.576 đơn vị các cấp; tỉnh, thành phố trực thuộc T.U là 56.487 đơn vị (bao gồm các cơ quan hành chính, sở, ban, ngành); khối tài chính - ngân hàng là 6.345 đơn vị (bao gồm các hội sở chính và các chi nhánh). Danh mục này sẽ được KTNN tiếp tục bổ sung và cập nhật định kỳ. ■

Bên cạnh đó, tính đến đầu năm 2019, TTTT đã đăng ký với Ban Cơ yếu Chính phủ (đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp và triển khai chữ ký số cho toàn bộ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị) 59 chữ ký số của các tổ chức (có con dấu) trực thuộc KTNN và 1.772 chữ ký số cá nhân và cung cấp cho mỗi cá nhân một thiết bị ký số ứng với thông tin cá nhân để sẵn sàng đưa vào áp dụng trên Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, cũng như các phần mềm khác có yêu cầu sử dụng chữ ký số trong tương lai.

Hơn nữa, trước yêu cầu cấp thiết về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, TTTT đã xây dựng Bộ cấu trúc mã định danh và

định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành của KTNN; xây dựng tiêu chuẩn định dạng dữ liệu kết nối của KTNN để kịp thời trình lãnh đạo KTNN ban hành làm cơ sở cho việc triển khai kết nối với trực văn bản quốc gia.

Đối với hoạt động kiểm toán, hệ thống danh mục dùng chung và tích hợp các phần mềm qua trực tích hợp dữ liệu đã được xây dựng, cho phép quản lý tập trung các danh mục sử dụng chung trong toàn bộ hệ thống phần mềm, như: danh mục lĩnh vực kiểm toán, danh mục loại văn bản, danh mục đơn vị hành chính, danh mục loại kiến nghị kiểm toán danh mục chức danh, loại ngạch bậc... Hệ thống này cũng cho phép liên thông, chia sẻ thông tin giữa các phần mềm với

nhau phục vụ công tác quản lý chỉ đạo điều hành và hỗ trợ hoạt động kiểm toán như: thông tin cá nhân, quá trình công tác, quá trình đào tạo, danh sách người tham gia Đoàn kiểm toán, danh sách các cuộc kiểm toán, số liệu tổng hợp kết quả kiểm toán... Hơn nữa, các tính năng này cũng cho phép người dùng có thể biết các thông tin liên quan đến công việc đang thực hiện như: tình hình ghi nhật ký, xử lý văn bản, thư điện tử, tài liệu hợp... ở ngay màn hình sau khi đăng nhập mà không cần phải truy cập vào từng phần mềm riêng lẻ.

Cùng với đó, hệ thống báo cáo nhanh (Dashboard) cũng đã được xây dựng nhằm trợ giúp lãnh đạo KTNN có thông tin thống kê tổng hợp trực quan về tình hình xử lý văn bản, tiến độ triển khai các cuộc kiểm toán, tổng hợp kết quả kiểm toán, tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán, tình hình ghi nhật ký kiểm toán, công tác cán bộ... trong toàn Ngành. Hệ thống này cũng giúp lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN khai thác các thông tin trong nội bộ đơn vị mình.

Dựa trên những kết quả đã đạt được, TTTT vừa chính thức có văn bản gửi tới lãnh đạo KTNN đề xuất kế hoạch và phương án triển khai ứng dụng các hệ thống CNTT, phần mềm trong giai đoạn tiếp theo. Theo đề xuất, dự kiến từ ngày 05/8/2019 sẽ đưa hệ thống xác thực, quản lý người dùng tập trung và tích hợp các phần mềm qua trực tích hợp dữ liệu vào hoạt động chính thức; chính thức triển khai áp dụng Hệ thống Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; từ ngày 01/8 - 15/10/2019 sẽ áp dụng thử nghiệm chữ ký số đối với Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc và Phần mềm Quản lý thông tin nhật ký kiểm toán. Đồng thời phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai các công việc cần thiết để kết nối với trực liên thông văn bản quốc gia và dự kiến sẽ hoàn thành liên thông từ tháng 11/2019. ■

Kiểm toán Nhà nước thăm và tặng quà cho các thương binh, bệnh binh tại Nghệ An

Hướng tới kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019), ngày 16/7, Đoàn cán bộ của KTNN do Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh làm Trưởng đoàn đã đến thăm và trao tặng 80 triệu đồng (gồm quà và tiền mặt) cho các thương binh, bệnh binh đang điều trị tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh và Khu Điều dưỡng thương binh tâm thần kinh tại xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Cùng đi có đại diện Ban Thường vụ Công đoàn, Hội Cựu chiến binh KTNN và KTNN khu vực II.

Trung tâm Điều dưỡng thương binh Nghệ

An thực hiện công tác chính sách hậu phương quân đội với nhiệm vụ tiếp nhận, điều dưỡng, điều trị thương binh, bệnh binh. Hiện nay, Trung tâm đang nuôi dưỡng 67 thương binh, bệnh binh nặng của 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Khu Điều dưỡng thương binh tâm thần kinh Nghệ An là nơi tiếp nhận, quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng, điều trị phục hồi chức năng cho người có công với cách mạng; các đối tượng con đẻ của liệt sĩ, con thương binh, con của người tham gia hoạt động kháng chiến nhằm chất độc hóa học và một số đối tượng tâm thần chính sách khác theo quy định của

pháp luật. Hiện nơi đây đang nuôi dưỡng 99 trường hợp thuộc các đối tượng nói trên.

Thay mặt lãnh đạo KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã chân thành gửi tới các thương binh, bệnh binh lời thăm hỏi ân cần và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc trước những cống hiến to lớn của các thương binh, bệnh binh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước mong muốn các thương binh, bệnh binh luôn sống yêu đời, mạnh khỏe, điều dưỡng tốt, là những thương binh, bệnh binh "tàn nhưng không phế" và tâm

grong sáng cho các thế hệ trẻ noi theo.

Lãnh đạo các đơn vị được đến thăm cũng đã bày tỏ lời cảm ơn tới Đoàn cán bộ KTNN và khẳng định món quà ý nghĩa mà Đoàn dành cho những đồng chí thương binh, bệnh binh đang được điều dưỡng tại đây là nguồn động viên, quan tâm, chia sẻ đối với những thế hệ đi trước đã hy sinh xương máu vì nền độc lập, tự do của dân tộc.

Cũng trong chuỗi hoạt động này, ngày 17/7, Đoàn đã đến dâng hoa, dâng hương tưởng niệm các anh hùng, liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ quốc tế Việt - Lào (huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An). Đây là nơi an nghỉ của gần 11.000 liệt sĩ hy sinh trên chiến trường nước bạn Lào. ■

LÊ HÒA

Kiến thức - Kinh nghiệm

KIỂM TOÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

Ứng phó với những thách thức khi công nghệ ngày càng phát triển

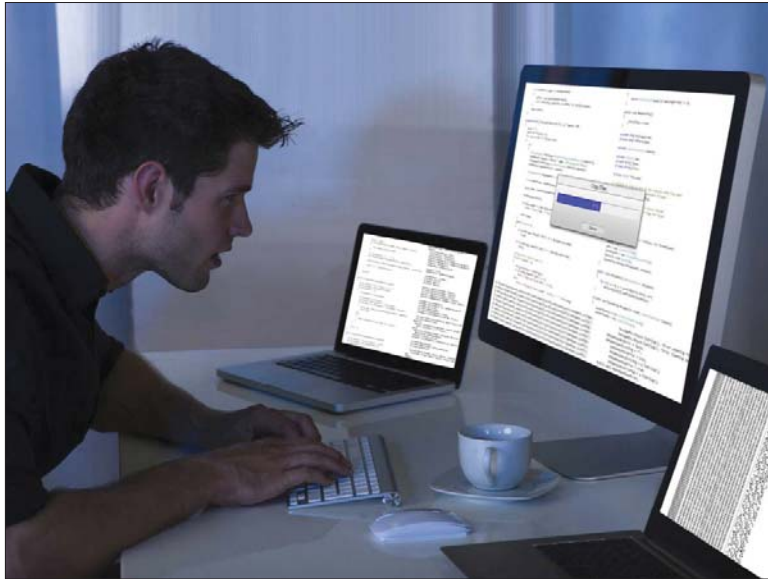
□ THANH XUYỀN

Dữ liệu, thông tin đóng vai trò quan trọng

Nói đến lĩnh vực kiểm toán CNTT, bảo mật thông tin và tính sẵn sàng cho toàn bộ hệ thống thông tin luôn được xem là hai yếu tố quan trọng hàng đầu. Ông John Steensen - Giám đốc Kiểm toán công nghệ cao của Tập đoàn Dịch vụ tài chính đa quốc gia Visa (có trụ sở tại TP. Foster, bang California, Hoa Kỳ) - cho biết, tại Visa, những vị trí công việc liên quan đến hai yếu tố trên luôn được ưu tiên. Tất cả các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực kiểm toán CNTT trên khắp Liên bang cũng luôn được nhắc nhở về tầm quan trọng của chúng trong bất kỳ cuộc kiểm toán nào.

Đội ngũ kiểm toán viên chuyên trách lĩnh vực CNTT không chỉ có kinh nghiệm về hoạt động kiểm toán mà còn phải thông thạo các công nghệ cao như: bức tường lửa (để bảo vệ thông tin) và bộ định tuyến (để chuyên các gói dữ liệu); mạng internet, mạng nội bộ và các dịch vụ trang web; các hệ thống truy cập từ xa; các mối đe dọa an ninh mạng; bảo mật hệ thống (kiểm tra thâm nhập, quản lý lỗ hổng, bảo vệ phần mềm độc hại); giám sát hoạt động và sự kiện; đảm bảo an ninh mạng và ứng phó với các sự cố có thể xảy ra; phương pháp tiếp cận mới Dev-Ops giúp tối ưu hóa các phần mềm liên quan; nền tảng dịch vụ đám mây an toàn AWS mang đến khả năng tính toán, lưu trữ cơ sở dữ liệu, phân

Trong bối cảnh hoạt động kiểm toán công nghệ thông tin (CNTT) ngày càng phải đối mặt với nhiều thách thức, rủi ro liên quan đến những công nghệ hiện đại, các chuyên gia tại một số DN hàng đầu Hoa Kỳ đã chia sẻ ý kiến về các vấn đề đang được quan tâm nhất trong lĩnh vực này.



Đội ngũ kiểm toán viên cần được nâng cao trình độ CNTT trong xu thế mới
Ảnh tư liệu

phối nội dung và các chức năng khác; cơ sở hạ tầng đám mây...

Yếu tố quan trọng thứ hai được các chuyên gia đề cập đến trong hoạt động kiểm toán CNTT là các kiểm toán viên cần tập trung vào quá trình phân tích dữ liệu và quản lý dữ liệu. Ông Dan DerGarabedian - Giám đốc Phòng CNTT và kiểm toán dữ liệu tại Tập đoàn Dịch vụ tài chính BNP Paribas USA - cho rằng: “Công tác quản lý, lưu trữ và bảo vệ các dữ liệu là một chủ đề rất “nóng” trong ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng. Trong tương lai, nhiều vấn đề có thể thay đổi nhưng điều này vẫn sẽ luôn đúng.

Do đó, các DN luôn đánh giá rất cao các ứng viên có kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực quản lý dữ liệu DN”.

Đồng tình với quan điểm trên, ông Ronnie Dinfotan - Phó Giám đốc Phòng Kiểm toán nội bộ CNTT tại Ngân hàng First Republic (TP. San Francisco) - bổ sung thêm: “Ngày nay, trong thế giới có nhiều công nghệ phát triển vượt bậc, các kiểm toán viên cần bổ sung kiến thức, kinh nghiệm về dữ liệu nhiều hơn bao giờ hết”.

Các kiểm toán viên được khuyến nghị cần tăng cường tập trung hơn vào công tác phân tích dữ liệu, nhờ đó, các dữ liệu sẽ

được sử dụng triệt để, hiệu quả hơn giúp cho toàn bộ quá trình kiểm toán sẽ đạt hiệu quả cao hơn. Ông Dan DerGarabedian cho rằng, 10 năm trước, công tác phân tích dữ liệu trong quá trình kiểm toán thường chỉ được coi là “một hoạt động hữu ích cần có”. Tuy nhiên, ngày nay, phân tích dữ liệu phục vụ quá trình kiểm toán là một kỹ năng vô cùng cần thiết, bắt buộc phải thực hiện trong bất kỳ quá trình kiểm toán nào. Ông DerGarabedian đưa ra một số gợi ý về những công cụ hỗ trợ công tác phân tích dữ liệu mà các kiểm toán viên có thể sử dụng như ngôn ngữ lập trình cao cấp Python (đã được sử dụng 28 năm qua), ngôn ngữ lập trình tân tiến SQL với nhiều ưu điểm hơn các công cụ ra đời trước đây và các phần mềm trực quan hóa dữ liệu như Tableau...

Cần nâng cao trình độ kiểm toán viên

Trong những năm qua, môi trường CNTT ngày càng trở nên phức tạp hơn, những rủi ro liên quan đến CNTT ngày càng tăng cao, do đó, xu hướng tất yếu là cần củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức về công nghệ cho các bộ phận kiểm toán CNTT.

Ông Steensen chia sẻ, trong năm 2018 vừa qua, Visa đã sử dụng thêm nhiều mô hình tuyển

dụng nhân lực mới nhằm tìm kiếm các chuyên gia vừa có kiến thức về các công nghệ hiện đại vừa có kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán. Đội ngũ nhân sự này sẽ giúp nâng cao chất lượng cuộc kiểm toán và họ có thể giải quyết các vấn đề liên quan đến công nghệ ở mức độ tỉ mỉ, sâu sắc nhất từ trước tới nay.

Chủ tịch Todd Weinman cũng nhấn mạnh, các kiểm toán viên cần tiếp tục tập trung khai thác các công nghệ đã quen thuộc trong quá trình kiểm toán CNTT như: công nghệ điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI)... , đồng thời, nhanh chóng học hỏi, tiếp thu các công nghệ mới phục vụ cho quá trình kiểm toán CNTT.

Ông Steensen chia sẻ một số công nghệ mới được áp dụng vào quá trình kiểm toán công nghệ tại Visa như: Quy trình tự động hóa robot - được xem là một trong 10 công nghệ AI hiện đại nhất hiện nay; học máy (các kỹ thuật AI sử dụng nhiều phương pháp thống kê cho phép máy tính tự cải thiện bằng kinh nghiệm) và AI; phân tích văn bản và hệ thống lưu trữ dữ liệu không lồ (Blockchain)... giúp hỗ trợ quá trình kiểm toán nhanh chóng, chính xác và hiệu quả nhất.

Trong những năm qua, nhiều vụ tấn công mạng nghiêm trọng đã xảy ra trên toàn cầu, thậm chí tại những quốc gia có nền công nghệ hiện đại hàng đầu thế giới. Tội phạm mạng công nghệ cao có thể dễ dàng tìm ra những sơ hở, lỗ hổng trong các hệ thống mạng. Do đó, những kiểm toán viên được trang bị kiến thức về công nghệ hiện đại ngày càng được đánh giá cao và đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề về an ninh mạng hiện nay.■

(Theo ICASA và tổng hợp)

phát triển với nhiều thành tựu nổi bật và những mốc son ghi đậm dấu ấn của các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động KTNN; đồng thời yêu cầu toàn Ngành cần phải tiếp tục duy trì và phát triển hơn nữa nội lực, bảo đảm hoạt động công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chính quy và từng bước hiện đại, thể hiện rõ tầm nhìn chiến lược nhằm phát triển KTNN thành công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công. Nhân dịp này, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã bày tỏ sự trân trọng biết ơn, tri ân các bậc lão thành, các thế hệ công chức, viên chức, người lao động KTNN qua các thời kỳ đã có những đóng góp to lớn vào thành tựu chung để tạo dựng hình ảnh, vị thế của Ngành ngày hôm nay.

Tại Tọa đàm, các đại biểu đã được xem phóng sự tài liệu với chủ đề “KTNN vì sự phát triển bền vững”, tái hiện những kết quả nổi bật và vai trò của KTNN trong quá trình thực hiện phát triển bền vững tại Việt

Nhiều hoạt động...

Nam. Đồng thời, các đại biểu cùng nhau ôn lại kỷ niệm những ngày đầu thành lập KTNN; đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc đã có các bài tham luận nhằm đánh giá, nhìn nhận sâu hơn về từng lĩnh vực hoạt động của KTNN.

Tiếp đó, sáng 11/7, tại Hà Nội, Công đoàn KTNN đã tổ chức Hội nghị Tổng kết Cuộc vận động sáng tác văn học nghệ thuật chào mừng kỷ niệm 25 năm thành lập KTNN. Sau gần 4 tháng phát động, Ban Tổ chức đã nhận được 61 tác phẩm dự thi của 45 tác giả công tác tại 25 đơn vị thuộc KTNN, trong đó có 48 bài thơ, 11 bài văn xuôi, 2 bài hát phổ nhạc. Hầu hết các tác phẩm đều ca ngợi KTNN, khơi dậy niềm tin yêu, tự hào của nhiều thế hệ cán bộ cũng như tình yêu quê hương, đất nước; truyền thống nhân ái, bao dung và những phẩm chất “Công minh - Chính trực - Nghệ tinh - Tâm

sáng” của cán bộ, công chức, kiểm toán viên nhà nước.

Kết quả, Ban Tổ chức đã lựa chọn và trao: 1 giải Đặc biệt, 10 giải A, 16 giải B, 19 giải C và 2 giải Khuyến khích cho tác phẩm thơ; 3 giải A, 3 giải B, 2 giải C và 3 giải Khuyến khích cho tác phẩm văn xuôi; 3 giải A, 2 giải B và 1 giải C cho 5 tập thể. Giải thưởng nhằm ghi nhận, biểu dương tài năng, công hiến của các tác giả, góp phần vào thành công chung của đợt thi đua lập thành tích kỷ niệm 25 năm thành lập KTNN.

Trước đó, ngày 29/6, tại Hà Nội, Công đoàn KTNN cũng đã tổ chức thành công Giải thể thao chào mừng kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập KTNN. Tham dự có gần 300 vận động viên và đông đảo cổ động viên là công chức, viên chức, người lao động đến từ các đơn vị trong toàn Ngành.

Các vận động viên thi đấu ở 12 nội

dung của 5 môn thể thao, gồm: Cầu lông, Bóng bàn, Quần vợt, Cờ tướng và Kéo co. Kết thúc Giải, Ban Tổ chức đã trao 12 giải Nhất, 12 giải Nhì và 22 giải Ba cho các vận động viên giành thành tích cao và trao giải toàn đoàn cho 8 đơn vị. Đây là cơ hội để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gặp gỡ, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động phong trào, thắt chặt mối quan hệ, gắn bó trong công tác; tạo không khí đoàn kết vui tươi, phấn khởi, góp phần động viên cán bộ, đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, lập thành tích chào mừng 25 năm thành lập KTNN.

Cũng nhân dịp này, KTNN đã phát hành Kỷ yếu “Kiểm toán nhà nước - 25 năm vì nền tài chính quốc gia minh bạch, bền vững” nhằm nhìn lại, đánh giá kết quả hoạt động và đúc kết những bài học kinh nghiệm làm cơ sở cho việc xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTNN trong giai đoạn tới.■

T.ĐỨC (Tổng hợp)

(Tiếp theo trang 1)

Sai sót trong kê khai nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

Theo KTNN, năm 2017, các DNNN tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, nắm giữ tiềm lực mạnh về tài chính, thương hiệu, trình độ khoa học - kỹ thuật, giải quyết việc làm cho hàng triệu lao động. Kết quả kiểm toán cho thấy 30/31 TĐ, TCT, công ty nhà nước được kiểm toán kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn, trong đó nhiều DN đã đi đầu trong hoạt động chuyên giao công nghệ, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, làm tốt công tác bình ổn thị trường, đóng góp lớn cho NSNN, có tỷ suất lợi nhuận và thu nhập bình quân của người lao động cao.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, KTNN cũng chỉ ra nhiều hạn chế, trong đó, phần lớn các TĐ, TCT và công ty nhà nước còn sai sót trong việc hạch toán kế toán, kê khai nghĩa vụ với NSNN nên qua kiểm toán phải điều chỉnh tăng, giảm tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí; đồng thời, KTNN đã kiến nghị tăng thu NSNN 10.896 tỷ đồng và 336.999 USD.

Làm rõ thêm vấn đề này tại cuộc họp báo công bố Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2018, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Xuân Tiên cho biết, theo quy định của Luật Quản lý thuế thì các DN tự kê khai, tự nộp thuế và cơ quan quản lý thuế chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ thuế sau khi DN đã kê khai, nộp thuế. KTNN theo chức năng của mình đã tiến hành kiểm toán các DN và kiểm toán việc thực hiện nghĩa vụ thuế của đối tượng người nộp thuế. Qua

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY NĂM 2018:

Kiến nghị tăng thu ngân sách nhà nước gần 11 nghìn tỷ đồng

□ Đ. KHOA

Tổng hợp kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động có liên quan đến quản lý, sử dụng vốn nhà nước năm 2017 của 253 DN thuộc 31 tập đoàn, tổng công ty (TĐ, TCT) vừa được KTNN công bố cho thấy, mặc dù hầu hết các TĐ, TCT kinh doanh có lãi song còn sai sót trong hạch toán, kê khai nghĩa vụ với NSNN; hoạt động sản xuất kinh doanh tại một số DN kém hiệu quả, thua lỗ, mất vốn và tiềm ẩn rủi ro...



Hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều DN không hiệu quả dẫn đến thua lỗ lớn

Ảnh tư liệu

kiểm toán đã phát hiện hàng chục nghìn tỷ đồng do các DN, các tập đoàn, tổng công ty kê khai, nộp thuế thiếu, không đúng quy định pháp luật về thuế.

Ngoài ra, KTNN đã tiến hành đối chiếu thuế tại 3.171 DN ngoài quốc doanh và đã kiến nghị xử lý tài chính tăng thêm trên 1.600 tỷ đồng và đã phát hiện 2.921 DN có sai phạm.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, theo Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước, là do căn cứ, cơ sở tính thuế chưa đầy đủ. Bên cạnh đó, cơ quan thanh tra, kiểm tra thuế chưa kiểm tra được toàn diện. Đặc biệt, do cơ chế, chính sách về thuế chưa đồng bộ, cụ thể nên việc vận dụng các cơ sở tính toán thuế theo những cách hiểu khác nhau. Cá biệt, có DN chưa thực sự tự giác trong kê khai, thực hiện nghĩa vụ thuế.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước nêu rõ: Trách nhiệm để xảy ra những sai sót này trước hết thuộc về người nộp thuế phải kê khai chính xác, kịp thời, trung thực, đúng quy định pháp luật về thuế. Bên cạnh đó là trách nhiệm của cơ quan quản lý thuế trong kiểm tra, đôn đốc, thanh tra kịp thời ngay sau khi kê khai nộp thuế; phối hợp với cơ quan thanh tra, kiểm tra khác để tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về thuế, góp phần đưa việc thực hiện nghĩa vụ thuế đi vào nền nếp, kỷ cương.

Nhiều đơn vị kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ lớn

Kết quả kiểm toán cũng chỉ ra, nhiều TĐ, TCT quản lý nợ chưa chặt chẽ, để phát sinh nợ phải thu quá hạn, khó đòi lớn; trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi không đúng quy định; vật tư, hàng hóa ứ đọng, chậm luân chuyển lớn; chưa thực hiện đánh giá giá trị nhập kho hoặc hạch toán giảm chi phí sản xuất kinh doanh đối với vật tư thu hồi từ hoạt động sửa chữa, thay thế, nâng cấp tài sản. Đồng thời, nhiều đơn vị trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, khấu hao tài sản cố định không đúng quy định; đầu tư tài sản cố định chưa sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả gây lãng phí.

Đáng chú ý, qua kiểm toán cho thấy, một số DN có hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu cao, kinh doanh chủ yếu dựa vào vốn vay các tổ chức tín dụng, vốn chiếm dụng, tiềm ẩn rủi ro mất cân đối tài chính. Một số DN sử dụng vốn vay không đúng mục đích, hệ số bảo toàn vốn thấp; chưa được góp đủ vốn điều lệ hoặc có vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ được phê duyệt nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Cũng theo kết quả kiểm toán, hoạt động sản xuất kinh

doanh của nhiều DN trực thuộc TĐ, TCT không hiệu quả dẫn đến thua lỗ lớn, mất vốn chủ sở hữu, phải giải thể. Nhiều khoản đầu tư, góp vốn của các TĐ, TCT thua lỗ.

Bên cạnh đó, một số đơn vị trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính không đúng quy định; góp vốn, sở hữu chéo với các DN trong cùng TĐ, TCT, góp vốn vượt giới hạn không đúng quy định; lập báo cáo giám sát chưa đầy đủ, chưa ban hành quy chế người đại diện vốn.

Kết quả kiểm toán cũng chỉ rõ, hoạt động đầu tư ra nước ngoài của PVN không hiệu quả, tiềm ẩn rủi ro mất vốn, thua lỗ cao. Cùng với đó, việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài của một số DN vượt hạn mức quy định trong giấy chứng nhận đầu tư.

Trong quản lý và sử dụng đất đai, tuy diện tích, số lượng cơ sở đất mà các TĐ, TCT và DNNN được giao rất lớn song chưa được bán thân DN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý chặt chẽ. Nhiều diện tích đất chưa sử dụng, hoặc sử dụng không hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích, bị lấn chiếm, tranh chấp, chưa được ký hợp đồng thuê đất hoặc chưa có đầy đủ hồ sơ pháp lý; chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với NSNN; tính tiền sử dụng đất phải nộp của dự án bất động sản chưa đúng quy định.

Công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng tại một số DN còn thiếu chặt chẽ từ khâu lập quy hoạch tổng thể, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế cơ sở đến việc huy động vốn, bố trí vốn chậm, chưa phù hợp tiến độ thực hiện; sử dụng vốn không đúng mục tiêu; lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, điều chỉnh hợp đồng không đúng quy định; một số dự án phải dừng, giãn tiến độ. Đặc biệt, một số dự án đang gặp khó khăn trong việc huy động vốn, có nguy cơ không đảm bảo cơ cấu vốn được phê duyệt hoặc tiềm ẩn rủi ro phát sinh chi phí, giảm hiệu quả đầu tư. Nhiều dự án nghiệm thu, thanh toán, quyết toán còn sai sót về khối lượng, đơn giá và chưa đầy đủ thủ tục, KTNN kiến nghị thu hồi, giám thanh toán 210 tỷ đồng; xử lý tài chính khác 5.681 tỷ đồng. ■

Quy định về quản lý, sử dụng Phần mềm Số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán

Ngày 16/7, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Phần mềm Số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán của KTNN tại Quyết định số 1320/QĐ-KTNN.

Quy chế gồm 6 Chương, 25 Điều quy định trình tự, thủ tục, trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc KTNN và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, khai thác và sử dụng Phần mềm Số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán điện tử của KTNN, trong đó có những quy định cụ thể về quản lý, vận hành và khai thác phần mềm; thu thập, số hóa tài liệu; khai thác, lưu trữ Tài liệu khảo sát và Hồ sơ kiểm toán điện tử... Quy chế này được áp dụng với các đơn vị trực thuộc KTNN, các đoàn khảo sát, đoàn kiểm toán của KTNN, đoàn kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của KTNN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo đó, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu, hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán năm 2019 sẽ được thực hiện phương án số hóa do Tổng Kiểm toán Nhà nước phê duyệt tại Quyết định số 2081/QĐ-KTNN ngày 29/10/2018. Đối với các hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán năm 2017, 2018 đã được số hóa trên phần mềm, đơn vị chủ trì kiểm toán có trách nhiệm số hóa, tạo lập hồ sơ kiểm toán sau khi phát hành báo cáo kiểm toán của các cuộc kiểm toán thực hiện từ năm 2017, 2018. Tổng Kiểm toán Nhà nước giao Trung tâm Tin học chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này. ■

QUỲNH ANH

Khắc phục tình trạng “bao cấp qua giá”

Thực hiện chủ trương đổi mới cơ chế quản lý và lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công, các dịch vụ y tế đã được chuyển từ “thu một phần viện phí” sang cơ chế “giá dịch vụ” và theo quy định của pháp luật về giá. Giá dịch vụ y tế từng bước được tính đúng, tính đủ, chuyên dần theo cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế trên cơ sở hệ thống các danh mục dịch vụ, vật tư, thiết bị y tế và hệ thống đơn giá. Đến nay, giá dịch vụ khám, chữa bệnh được cơ cấu xây dựng trên cơ sở chi phí trực tiếp và tiền lương, chưa tính chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định. NSNN chuyển dần từ cấp cho các bệnh viện sang hỗ trợ trực tiếp cho người bệnh thông qua bảo hiểm y tế (BHYT).

Đây là bước đổi mới cơ bản, quan trọng về tài chính y tế, khắc phục tình trạng “bao cấp qua giá”, để các cơ sở y tế hoạt động trong nền kinh tế thị trường, thực hiện tự chủ tài chính, tăng sự lựa chọn của người sử dụng dịch vụ, đồng thời thúc đẩy người dân tham gia BHYT, nhằm sớm hiện thực hóa mục tiêu BHYT toàn dân.

Bộ Y tế đánh giá, việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế được thực hiện theo lộ trình thận trọng, hợp lý đã góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Việc đổi mới này cũng góp phần làm giảm và tiến tới xóa bỏ chênh lệch về giá dịch vụ giữa khu vực công và tư, tạo điều kiện cho y tế tư nhân phát triển bình đẳng với y tế công lập... Đây là một cái cách lớn của ngành sau gần 20 năm đổi mới giá dịch vụ y tế.

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Tháo gỡ bất cập về giá dịch vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế

□ ĐĂNG KHOA

Việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo hướng tính đúng, tính đủ là một trong những thành công nổi bật trong thực hiện chủ trương đổi mới tài chính của ngành y tế. Tuy nhiên, các quy định về giá dịch vụ y tế hiện nay còn không ít bất cập ảnh hưởng đến quyền lợi của người bệnh cũng như hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh.



Việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế được thực hiện thận trọng, hợp lý. Ảnh minh họa

Tuy nhiên, theo Bộ Y tế, việc thực hiện tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế còn chậm, đến nay mới tính một phần tiền lương và chi phí trực tiếp, chưa tính chi phí quản lý và khấu hao. Cơ cấu của giá dịch vụ y tế chưa hợp lý, bình quân chi tiền thuốc, hóa chất, vật tư chiếm tới 70 - 80% nên mặc dù đã có tiền lương nhưng chi phí tiền lương trong giá dịch vụ còn rất thấp, theo mức lương cơ sở, hệ số lương và

nhân lực hiện có, chưa tính theo định mức nhân lực để thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

Hoàn thiện các quy định về định mức kinh tế kỹ thuật

Cũng theo Bộ Y tế, các quy định về giá dịch vụ y tế hiện nay còn nhiều bất cập gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ sở khám, chữa bệnh cũng như quyền lợi của người bệnh.

Ông Nguyễn Huy Quang - Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Y tế) - dẫn chứng: Văn bản quy định về giá dịch vụ y tế không đáp ứng đủ theo tên các danh mục kỹ thuật đã được Bộ Y tế phê duyệt. Khi Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc được ban hành thì đã không đủ các danh mục kỹ thuật so với Thông tư số 43/2013/TT-BYT. Kể cả 6 lần Bộ Y tế ban hành các quyết định phiên tương đương để áp dụng giá của Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC thì cũng mới đáp ứng được 8.984/17.216 danh mục kỹ thuật.

Tiếp đến Thông tư số 39/2018/TT-BYT quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trong toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT trong một số trường hợp thì cũng chỉ có mã cho 1.900 danh

mục cộng với quyết định phiên tương đương của 9.190 danh mục kỹ thuật. “Số danh mục không hoặc chưa được phiên tương đương đã gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là trong việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT” - ông Quang nói.

Bất cập này cũng đã được KTNN đề cập qua thực tế kiểm toán Chuyên đề Việc quản lý và sử dụng Quỹ BHYT năm 2018. Kết quả kiểm toán chỉ rõ, Bộ Y tế chưa ban hành đầy đủ quy định về giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc; chưa ban hành đầy đủ quy định chuyên môn kỹ thuật liên quan đến khám, chữa bệnh BHYT để đảm bảo việc chi định điều trị hợp lý, hiệu quả, ngăn ngừa trực lợi Quỹ BHYT...

Từ thực tế trên, KTNN kiến nghị Bộ Y tế rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về BHYT đảm bảo các quy định được xây dựng đầy đủ, phù hợp, trong đó quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy trình khám, chữa bệnh và hướng dẫn điều trị theo quy định của Luật BHYT, để đảm bảo việc chi định hợp lý, hiệu quả và làm cơ sở thực hiện việc phiên tương đương dịch vụ kỹ thuật phù hợp. Đồng thời, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bảo hiểm xã hội Việt Nam cần tăng cường phối hợp, rà soát toàn diện các định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá vật tư y tế làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT phù hợp quy trình chuyên môn nghiệp vụ và đảm bảo tính đúng, tính đủ chi phí theo quy định. ■

Khóa học Kế toán và Dịch vụ đảm bảo

Ngày 12/7, tại Hà Nội, Học viện Kế toán và Kiểm toán thực hành (SAPP) khai giảng Khóa học ACCA AA/F8 - Kế toán và Dịch vụ đảm bảo nhằm giúp học viên hiểu, nắm vững quá trình thực hiện các dịch vụ đảm bảo và ứng dụng của chúng trong các bối cảnh. Khóa học tập trung vào các nội dung như: đánh giá rủi ro của các báo cáo và lên kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính; đánh giá kiểm soát nội bộ, công cụ và kiểm tra kiểm toán, bao gồm các hệ thống công nghệ thông tin để xác định, kiểm soát rủi ro và hậu quả tiềm tàng, để có kết luận phù hợp... ■

Chia sẻ kinh nghiệm về quản lý rủi ro chuyên gia

Mới đây, tại Hà Nội, Hội các Nhà quản trị DN Việt Nam, Câu lạc bộ Giám đốc Tài chính Việt Nam và EY Việt Nam đã phối hợp tổ chức buổi CFO Coffee Talk với chủ đề “Chia sẻ kinh nghiệm và thảo luận về các truy vấn của cơ quan thuế trong thanh tra chuyên giá”. Tại đây, các chuyên gia của EY cùng các giám đốc tài chính từ nhiều tập đoàn đa quốc gia đã thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động quản lý rủi ro chuyên giá trong bối cảnh thanh tra chuyên giá ngày càng gia tăng. ■

“Phân tích và quản trị rủi ro”

Đó là chủ đề của Hội thảo do Deloitte Việt Nam tổ chức tại Hà Nội vừa qua. Tại đây, các chuyên gia từ Deloitte Việt Nam đã chia sẻ các nội dung liên quan đến quản trị và phân tích rủi ro, thảo luận và trả lời các câu hỏi về vấn đề an ninh mạng trong công tác quản trị nội bộ. Hội thảo nằm trong chuỗi chia sẻ Deloitte Risk Talks: Quản trị Rủi ro thông minh - Kiến tạo giá trị DN được tổ chức thường niên tại Việt Nam nhằm hỗ trợ các DN hiểu rõ hơn về tầm quan trọng cũng như thách thức quản trị rủi ro hiệu quả. ■

NGUYỄN LY



QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1550 KIỂM TOÁN CÁC ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo số 26)

10. Kiểm toán viên nhà nước phải tìm hiểu về các kiểm soát đã được lãnh đạo đơn vị được kiểm toán thiết lập để: Xác định, ghi nhận và thuyết minh các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng; Cho phép và phê duyệt những giao dịch và thỏa thuận quan trọng với các bên liên quan; Cho phép và phê duyệt những giao dịch và thỏa thuận quan trọng ngoài hoạt động thông thường của đơn vị.

11. Trong một số đơn vị, có thể có khiếm khuyết trong các kiểm soát hoặc không có kiểm soát nào đối với các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan. Trong trường hợp này, kiểm toán viên nhà nước có thể không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan. Kiểm toán viên nhà nước phải lưu ý các ảnh hưởng có thể có đối với cuộc kiểm toán, kể cả ảnh hưởng đối với ý kiến kiểm toán.

Duy trì sự cảnh giác đối với thông tin về các bên liên quan khi soát xét sổ kế toán, tài liệu

12. Trong quá trình kiểm toán, khi kiểm tra sổ kế toán và tài liệu, kiểm toán viên nhà nước phải duy trì sự cảnh giác đối với các thỏa thuận hoặc thông tin khác có thể cho thấy sự tồn tại của các mối quan hệ hoặc giao dịch với các bên liên quan mà lãnh đạo đơn vị được kiểm toán chưa xác định hoặc thông báo cho kiểm toán viên nhà nước trước đó. Đặc biệt, kiểm toán viên nhà nước phải kiểm tra các tài liệu sau đây để tìm ra dấu hiệu cho thấy sự tồn tại của các mối quan hệ hoặc giao dịch với các bên liên quan mà lãnh đạo đơn vị được

kiểm toán chưa xác định hoặc thông báo cho kiểm toán viên nhà nước trước đó: Các xác nhận của ngân hàng hoặc xác nhận có giá trị pháp lý thu được từ kết quả của các thủ tục kiểm toán; Biên bản các cuộc họp cổ đông và biên bản họp Ban lãnh đạo đơn vị; Các hợp đồng, thỏa thuận quan trọng ngoài hoạt động kinh doanh thông thường; Các biên bản phối hợp hợp tác trong thời gian dài; Báo cáo kiểm toán nội bộ...; Các sổ kế toán hoặc tài liệu khác mà kiểm toán viên nhà nước cho là cần thiết trong từng trường hợp cụ thể của đơn vị được kiểm toán.

13. Khi thực hiện các thủ tục kiểm toán theo quy định tại Đoạn 12 Chuẩn mực này hoặc thông qua các thủ tục kiểm toán khác, nếu phát hiện ra các giao dịch quan trọng ngoài hoạt động thông thường của đơn vị thì kiểm toán viên nhà nước phải tìm hiểu về: Bản chất của các giao dịch này; Việc tham gia của các bên liên quan vào các giao dịch này. Việc thu thập thêm thông tin về các giao dịch quan trọng ngoài hoạt động thông thường của đơn vị cho phép kiểm toán viên nhà nước đánh giá xem liệu có yếu tố dẫn đến rủi ro có gian lận hay không và xác định rủi ro có sai sót trọng yếu. Các giao dịch ngoài hoạt động thông thường của đơn vị có thể bao gồm: Giao dịch phức tạp về vốn chủ sở hữu (như cơ cấu lại hoặc sáp nhập doanh nghiệp); Giao dịch cho thuê tài sản hoặc cung cấp dịch vụ quản lý cho bên khác mà không thu phí; Giao dịch bán hàng với mức chiết khấu hoặc lợi nhuận lớn bất thường; Giao dịch với thỏa thuận quay vòng như giao dịch bán hàng với cam kết mua lại; Giao dịch theo hợp đồng, trong đó có các điều khoản được thay đổi trước khi hết hạn. ■ (Kỳ sau đăng tiếp)

Thảm họa "ô nhiễm trắng"

Trong số rác thải, chất thải nhựa đã và đang trở thành vấn đề đáng lo ngại của các nước, nhất là các nước đang phát triển. Chất thải nhựa chủ yếu dưới dạng chai nhựa, túi nilon và một số loại đồ dùng sinh hoạt phổ biến khác. Theo Báo cáo của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc năm 2018, mỗi năm, thế giới sử dụng 500 tỷ túi nhựa và khoảng 40% nhựa được sản xuất dùng để đóng gói. Trong 50 năm qua, lượng nhựa được tiêu dùng đã tăng gấp 20 lần và dự kiến sẽ tăng gấp đôi trong 20 năm tới. Đáng lo ngại, loại chất dẻo này có đặc tính khó phân hủy. Một chiếc túi nilon, nhiều khi được sử dụng trong 5 phút, chỉ mất 5 giây để sản xuất song để phân hủy thì cần từ 500 - 1.000 năm. Gần 1/3 số túi nilon mà con người sử dụng không được thu gom và xử lý.

Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi năm, Việt Nam phát thải khoảng 25 triệu tấn rác thải sinh hoạt, trong đó, rác thải nhựa khoảng 2 triệu tấn. Riêng tại Hà Nội, số liệu thống kê cho thấy, mỗi ngày, trên địa bàn Thành phố phát sinh từ 5.500 - 6.000 tấn, trong đó, rác thải nhựa chiếm gần 10% (khoảng 60 tấn).

Tuy nhiên, việc thu hồi rác thải nhựa hiện nay chưa cao, chưa đạt được hiệu quả như mong muốn. Lượng chất thải nhựa và túi nilon sau khi được người dân sử dụng không được phân loại riêng mà để lẫn trong rác thải sinh hoạt, vứt bừa bãi ra môi trường nên rất khó khăn trong việc thu gom, xử lý. Điều này dẫn đến việc rác thải nhựa và nilon phát sinh không ngừng, có mặt ở khắp nơi, gây ra thảm họa mà các nhà khoa học gọi là "ô nhiễm trắng". Với số lượng rác thải như trên, Việt Nam hiện đứng thứ 4 trên thế giới về khối lượng rác thải nhựa với mỗi

Việt Nam quyết tâm chống rác thải nhựa

□ NAM SON

Rác thải nhựa đang là hiểm họa môi trường toàn cầu. Theo thống kê, Việt Nam là 1 trong 5 quốc gia dẫn đầu về lượng rác thải nhựa đổ ra đại dương. Cùng với các quốc gia trên thế giới, Việt Nam đang nỗ lực để loại bỏ ô nhiễm do rác thải nhựa gây ra.



Việt Nam phấn đấu đến năm 2025 không sử dụng đồ nhựa dùng một lần

Ảnh: THÁI ANH

năm có khoảng 730.000 tấn rác thải nhựa ra biển.

Đánh giá về thực trạng này, ông Hoàng Văn Thúc - Phó Tổng Cục trưởng Tổng Cục Môi trường - cho biết, Việt Nam hiện nay có nguy cơ và phải chịu ảnh hưởng lớn từ rác thải nhựa. "Nếu chúng ta không có biện pháp kịp thời để hạn chế, khắc phục tình trạng này thì hậu quả sẽ khó lường" - ông Thúc cảnh báo.

"Cuộc chiến" chống rác thải nhựa

Trong thời gian qua, Việt Nam đã có những cam kết chính

trị mạnh mẽ và nhiều hoạt động thiết thực nhằm giảm rác thải nhựa. Chính phủ hiện đã giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 và Bộ đã có tờ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch vào ngày 17/6/2019.

Đặc biệt, trong phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Osaka, Nhật Bản diễn ra cuối tháng 6 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh: Rác thải nhựa biển làm suy thoái nghiêm trọng

hệ sinh thái biển, là vấn đề cấp bách toàn cầu. Thủ tướng đề nghị các nước chung tay xây dựng các thể chế, quy định về biển và đại dương nhằm kiểm soát, giảm thiểu và ngăn ngừa rác thải nhựa biển. Thủ tướng cũng khẳng định Việt Nam đã và đang huy động sự tham gia của cả xã hội vào phong trào chống rác thải nhựa, phấn đấu đến năm 2025 không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Hiện nay, phong trào chống rác thải nhựa cũng đã được nhiều địa phương trên cả nước đồng loạt triển khai như: Hà

Nội, Hải Phòng, Thừa Thiên Huế... Ông Nguyễn Đức Chung - Chủ tịch UBND TP. Hà Nội - cho biết: Hà Nội đã tập trung triển khai việc tổ chức ký cam kết chống rác thải có nguồn gốc từ nhựa trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, phân phối tiêu dùng của TP. Hà Nội và một số tỉnh, thành phố đến 100% các DN sản xuất và DN phân phối. Theo đó, Hà Nội phấn đấu đến ngày 31/12/2020, 100% các trung tâm thương mại, siêu thị không dùng túi nilon.

Bên cạnh những phong trào tự nguyện, theo đánh giá của các chuyên gia, để có những thay đổi mạnh mẽ, cần phải có sự ràng buộc bằng các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách hỗ trợ giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, bao gói, túi xách thân thiện với môi trường; đưa danh mục dự án đầu tư sản xuất sản phẩm nhựa tái chế, bao gói, túi xách thân thiện với môi trường vào danh mục các dự án khuyến khích đầu tư xã hội hóa...

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cũng cho rằng: Cần có những chính sách thuế cao hơn với các sản phẩm nhựa không thân thiện với môi trường. Đồng thời, cần có những chính sách tài chính khuyến khích hỗ trợ các nhà sản xuất có công nghệ mới, sản xuất ra các sản phẩm thân thiện với môi trường, khuyến khích hỗ trợ người dân sử dụng những sản phẩm này để từng người, từng nhà bỏ thói quen dùng túi nilon. ■

Cho ý kiến bước đầu về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 8...

thứ 7 đồng thời cho ý kiến bước đầu về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội; cho ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng Dự án Quốc hội điện tử giai đoạn 2019-2026. Cũng tại Phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước CHXHCN Việt Nam. Đồng thời, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã biểu quyết thông qua: Nghị quyết về việc thành lập phường Lộc Hòa và phường Mỹ Xá thuộc TP. Nam Định, tỉnh Nam Định; Nghị quyết về việc thành lập thị trấn Mãng Đen thuộc huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Tại phiên làm việc sáng 17/7, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về việc sử dụng 20% kinh phí kết dư Quỹ Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2015. Trên cơ sở Tờ trình của Chính phủ, báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài

chính - Ngân sách và các ý kiến thảo luận tại Phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý trình Quốc hội quyết định việc sử dụng 20% kinh phí kết dư Quỹ Khám, chữa bệnh BHYT năm 2015. Tuy nhiên, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm vì sao nhiều tỉnh, thành thực hiện tốt mà còn 11 tỉnh lại không thực hiện được, từ đó phê bình nghiêm túc đối với những địa phương chưa thực hiện đúng tinh thần của Luật BHYT; đồng thời, giao Ủy ban Tài chính - Ngân sách thẩm tra chính thức và Chính phủ hoàn chỉnh hồ sơ để trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8.

Phát biểu bế mạc Phiên họp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đề nghị Chính phủ, Hội đồng Dân tộc và các ủy ban của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội và các cơ quan hữu

quan bám sát các kết luận của từng nội dung trong Phiên họp để tiếp tục hoàn chỉnh 4 dự án luật và các báo cáo; đồng thời hoàn thiện các dự thảo nghị quyết để trình ký ban hành. Chủ tịch Quốc hội cũng lưu ý những việc cần tập trung, chủ động, quyết liệt hơn nữa, cần được tiến hành ngay từ bây giờ để chuẩn bị cho Kỳ họp thứ 8 diễn ra vào tháng 10. Đó là khẩn trương hoàn thiện, bảo đảm chất lượng các nội dung trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 8 và tháng 9, với khối lượng công việc cần xem xét rất lớn. Chủ tịch Quốc hội đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành chủ động phối hợp với Hội đồng Dân tộc và các ủy ban của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai tốt các công việc, không chủ quan, tránh dẫn đến chậm trễ trong việc chuẩn bị nội dung phiên họp, kỳ họp. ■

N. HỒNG

(Tiếp theo trang 1)

Ngày 23/7, khai mạc... (Tiếp theo trang 2)

Tại Cuộc họp lần này, Ban Điều hành ASOSAI sẽ bàn thảo một số nội dung liên quan đến những nỗ lực trong việc thực hiện Tuyên bố Hà Nội, văn bản phân ánh cam kết và nỗ lực của cộng đồng ASOSAI về kiểm toán môi trường, kiểm toán các mục tiêu phát triển bền vững ở cấp khu vực, đóng góp vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Chương trình nghị sự Liên Hợp Quốc đến năm 2030.

Bên cạnh đó, Cuộc họp cũng sẽ nghe Báo cáo về việc thực hiện Kế hoạch chiến lược ASOSAI, trong đó ASOSAI đang thực hiện một đề án nghiên cứu về kế hoạch chiến lược của INTOSAI và các tổ chức khu vực...

+ Theo dự kiến chương trình, trong khuôn khổ Cuộc họp Ban Điều hành ASOSAI lần thứ 54, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc sẽ có các cuộc tiếp xúc song phương với một số SAI thành viên; ký Bản ghi nhớ hợp tác giữa KTNN Việt Nam và KTNN Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa nhằm tạo dựng, củng cố, thúc đẩy và phát triển khuôn khổ hợp tác và tương tác hiệu quả giữa hai bên trong lĩnh vực kiểm toán công, trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi, phù hợp với pháp luật quốc gia của mỗi bên. ■

ĐỨC HIẾU



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN THIẾT KIÊN GIANG



Địa chỉ: Số 94 Đường 3 Tháng 2, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297 3873040 - 0297 3873061

Fax: 0297 3873040 - 0297 3871000

- NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

+ Xổ số truyền thống

+ Xổ số tự chọn

+ Dịch vụ in ấn

- CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

1. Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: 152 Lê Hồng Phong, P3, Q5, TP.HCM

ĐT: 0283 9238468 - Fax: 028 39238469

2. Chi nhánh Miền Đông

Địa chỉ: 01 Khu A đường Trường Sơn, P15, Q10, TP.HCM

ĐT: 028 62647030 - Fax: 028 62647030

3. Chi nhánh Miền Tây

Địa chỉ: 16 Phạm Ngũ Lão, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

ĐT: 0292 3764182 - 0292 3764183

4. Chi nhánh Phú Quốc

Địa chỉ: 32 Mạc Thiên Tích, TT. Dương Đông, H. Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang

ĐT: 0297 3847639 - Fax: 0297 3847638

5. Xí nghiệp in Hồ Văn Tầu

Địa chỉ: 1228 Nguyễn Trung Trực, P. An Bình, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

ĐT: 0297 3914655 - Fax: 0297 3912315

CHỦ TỊCH KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC

Võ Văn Tuấn



TTCK tăng nhẹ trong 6 tháng đầu năm

6 tháng đầu năm 2019, TTCK tăng điểm 6,4% của Vn-Index. Sự tăng điểm này diễn ra do tâm lý nhà đầu tư đã thay đổi tích cực theo diễn biến đàm phán thương mại Mỹ - Trung, giá dầu thế giới hồi phục và kỳ vọng về khả năng FED giảm lãi suất. Trong khoảng thời gian đó, biến động của TTCK được chia thành 2 giai đoạn: từ đầu năm tới ngày 19/3, thị trường liên tục tăng điểm, Vn-Index đã đạt đỉnh cao nhất ở mức 1.014,51 điểm. Tuy nhiên, khi thỏa thuận thương mại Mỹ-Trung không đạt được, Chính phủ của Tổng thống Donald Trump đã tăng mức thuế từ 10% lên 25% đối với 200 tỷ USD hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc cũng lập tức đáp trả với mức thuế tăng lên 25% đối với 60 tỷ USD hàng hóa xuất khẩu của Mỹ. Điều này đã khiến thị trường thế giới nói chung và Vn-Index nói riêng gặp nhiều diễn biến bất lợi trong 2 tháng cuối của quý II.

Tính đến hết tháng 6, TTCK có 11/18 ngành tăng điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin tăng mạnh nhất là 21,43%, do sự đóng góp của cổ phiếu FPT. Nhóm cổ phiếu truyền thông có mức giảm mạnh nhất -57,97%.

Về giá trị giao dịch, thanh khoản thị trường giảm 12% và chỉ đạt mức gần 4.500 tỷ/phiên so với 6 tháng cuối năm 2018. Thanh khoản giảm do thị trường chưa có được một xu hướng tăng tích cực nên nhà đầu tư còn giữ thái độ thận trọng. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh từ các kênh đầu tư khác, đặc biệt là trái phiếu DN, phái sinh, chứng quyền hay đầu tư vàng trong thời gian gần đây cũng làm ảnh hưởng tới thị trường.

Thị trường chứng khoán sẽ có diễn biến tích cực hơn trong 6 tháng cuối năm

□ DŨNG PHẠM - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Sự phục hồi tích cực của giá dầu thế giới, kỳ vọng về khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) giảm lãi suất, sự tăng điểm của thị trường chứng khoán (TTCK) trong 6 tháng đầu năm cũng như việc Việt Nam tham gia hàng loạt hiệp định thương mại tự do (FTA) đã khiến nhiều nhà đầu tư tin tưởng rằng, TTCK sẽ có những diễn biến tích cực hơn trong thời gian tiếp theo.

Chỉ số	6 tháng 2019	6 tháng cuối năm 2018	Thay đổi (%)
VN-Index	949,9	892,5	6,4%
HNX-Index	103,5	104,2	-0,7%
Upcom	55,7	52,8	5,3%
Thanh khoản			
GTGD TB phiên (tỷ đồng)	4.463	5.106	-12%
GTGD ròng NĐTNN (tỷ đồng)	10.470	7.933	32%

So với cùng kỳ, kết quả kinh doanh quý I và lợi nhuận sau thuế của các DN niêm yết trên HSX và HNX quý I đều giảm nhẹ, trong khi doanh thu tăng khoảng 3%. Kết quả kinh doanh tăng chậm trong quý I khiến hệ số giá trên lợi nhuận một cổ phiếu (P/E) của VN-Index tăng lên mức 16,45 lần. Mức định giá này khá cao so với mức P/E bình quân 12,18 của chỉ số MSCI khu vực thị trường biên và ở mức giữa so với các nước trong khu vực. Thị trường đang chuẩn bị bước vào mùa công bố kết quả kinh doanh quý II. Đây là thời điểm quan trọng đánh giá triển vọng cũng như khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh cả năm của các công ty niêm yết. Kết quả này sẽ là thông tin được nhiều nhà đầu tư quan tâm và là cơ sở khiến sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu mạnh hơn trong tháng 7 và nửa đầu tháng 8.

Nhiều kỳ vọng trong 6 tháng cuối năm

Những tháng gần đây, trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung kéo dài và bất ổn kinh tế tăng cao, ngân hàng trung ương (NHTU) các nước đang có xu hướng hạ lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế. Theo sau NHTU Malaysia, New Zealand, NHTU Philippines, India và Australia cũng đều có động thái hạ lãi suất. Trước đó, Trung Quốc cũng dùng nhiều biện pháp hỗ trợ thanh khoản và sử dụng chính sách tài khóa. Còn NHTU châu Âu (ECB) thì tuyên bố sẽ cắt giảm lãi suất sâu hơn nếu cần thiết.

Thời điểm hiện tại, nhiều nhà đầu tư trên thế giới đang tin vào khả năng FED sẽ hạ lãi suất trong nửa cuối năm 2019. FED cho biết, lãi suất có thể cắt giảm vào kỳ họp tháng 7 nếu dữ liệu kinh tế Mỹ cho thấy tín hiệu tiếp tục

suy yếu. Như vậy, động thái của các NHTU lớn hiện nay đang hướng tới nới lỏng, đối lập với diễn biến trong nửa cuối của năm 2018, do tăng trưởng kinh tế suy yếu khi hoạt động sản xuất và thương mại tại các quốc gia giảm tốc.

Sự thay đổi định hướng của các NHTU đã kích thích dòng tiền vận động nhanh ở nhiều thị trường khác nhau. Triển vọng hạ lãi suất cũng thu hút dòng tiền quay lại TTCK, đẩy nhiều chỉ số chứng khoán tăng điểm. Một nghịch lý có thể xảy ra: khi tăng trưởng kinh tế thế giới giảm tốc thì các kênh đầu tư vẫn có thể tăng giá trong ngắn hạn nhờ chính sách nới lỏng tiền tệ.

Xét yếu tố ảnh hưởng từ bên ngoài, thị trường Việt Nam trong 6 tháng cuối năm vẫn chịu ảnh hưởng bởi các thông tin về triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu, hành động từ NHTU của các nền kinh tế lớn hay cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

Việc FED có thể hạ lãi suất rất dễ tạo ra làn sóng cắt giảm lãi

suất ở NHTU các nước, giúp nhà đầu tư tiếp cận dòng tiền rẻ, dẫn đến việc dòng tiền bơm rông vào các thị trường mới nổi và cận biên. Bên cạnh đó, việc tham gia hàng loạt FTA sẽ giúp Việt Nam có được vị trí trung tâm kết nối nhiều thị trường. Đây là cơ hội tốt để nâng cao vị thế của nền kinh tế và DN Việt Nam. Do vậy, Chính phủ có thể sẽ thực hiện đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, đổi mới thể chế để thu hút vốn cũng như phát huy nguồn lực trong nước. Với xu thế này, các ngành được hưởng lợi có thể kể đến là: xây dựng cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, logistics và một số ngành được hưởng lợi từ các FTA như: dệt may, nông sản...

Trong năm 2019, dù DN vẫn tăng trưởng về lợi nhuận, song tốc độ tăng có thể chậm hơn các năm 2017 và 2018. Tuy nhiên, dòng tiền trong thị trường được hỗ trợ bởi khả năng đón nhận những dòng vốn lớn từ các quỹ đầu tư theo các chỉ số của FTSE và MSCI. Theo đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn còn hờ "room", có tỷ lệ lưu hành tự do lớn sẽ được hưởng lợi từ dòng tiền này.

Dự báo, Vn-Index sẽ có diễn biến tích cực hơn trong 6 tháng cuối năm nhờ bối cảnh đồng USD ổn định, việc đẩy mạnh đầu tư của Chính phủ, kỳ vọng dòng vốn ETF đón đầu khả năng nâng hạng và Vn-Index có thể đóng cửa năm 2019 ở vùng 1000-1025.■

Theo đó, các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo sẽ được nhận vốn cho vay và tài trợ từ Quỹ, nếu có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, có nguồn vốn chủ sở hữu tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư; đáp ứng các quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định pháp luật có liên quan và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh. Các DNNVV kinh doanh theo chuỗi liên kết, cùng với các điều kiện trên, còn cần nằm trong khu vực địa lý của cụm liên kết ngành và có hợp đồng hợp tác, kinh doanh với DN khác trong cụm liên kết ngành, hoặc cùng xây dựng, sử dụng thương hiệu vùng.

Lãi suất cho vay trực tiếp (và gián tiếp) từ Quỹ bằng 80% mức thấp nhất lãi suất cho vay của 4 ngân hàng thương mại có vốn nhà nước và có tổng tài sản lớn nhất tại cùng thời điểm cho vay. Mức cho vay một dự án, phương án sản xuất, kinh doanh tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của dự án, phương án, không quá 1 tỷ đồng và không quá 50% vốn đầu tư xây dựng nhà xưởng, mua máy móc thiết bị, cũng như không được vượt quá

Đa dạng...

15% vốn điều lệ thực có của Quỹ. Thời hạn cho vay linh hoạt, nhưng kéo dài không quá 7 năm.

Đặc biệt, trong một số trường hợp rủi ro bất khả kháng, DNNVV được Quỹ cho phép điều chỉnh kỳ hạn trả nợ/số tiền trả nợ; gia hạn và khoanh nợ; xóa nợ lãi và nợ gốc...

Các DNNVV còn được Quỹ giúp tổ chức hội thảo, truyền thông, đào tạo, tư vấn, xúc tiến đầu tư, thương mại, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu, thành lập cơ sở uơm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung để hỗ trợ DN sử dụng hiệu quả vốn vay.

Các DNNVV nhận hỗ trợ của Quỹ phải sử dụng vốn vay, vốn tài trợ đúng mục đích, theo đúng thỏa thuận, đúng quy định pháp luật và các cam kết, nghĩa vụ đã ký kết giữa Quỹ và các bên có liên quan; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn, sử dụng vốn hỗ trợ của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính

chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu đã cung cấp.

Có thể thấy, với các nội dung và cơ chế hoạt động được thiết kế phù hợp, bảo đảm sự tiếp cận bình đẳng của Quỹ, kênh tiếp cận vốn cho các DNNVV ngày càng được khai thông và đa dạng hóa. Hàng nghìn DNNVV trong lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo và tham gia liên kết chuỗi sẽ có thêm những xung lực và nguồn vốn hỗ trợ mới; đồng thời, bức tranh chung về khởi nghiệp sáng tạo và các quan hệ liên kết kinh tế, chuỗi cung ứng giá trị trong nước và quốc tế cũng sẽ được cải thiện quan trọng.

Cơ hội mới tiếp cận vốn cho DNNVV không tự trở thành hiện thực nếu DNNVV thiếu chủ động, năng động và sáng tạo. Đồng thời, hiệu quả bền vững của hoạt động cho vay và sử dụng vốn vay không chỉ tùy thuộc kết quả hoạt động của từng DN-đối tượng vay, sử dụng vốn vay, mà còn tùy thuộc vào nhận thức đúng, cách làm hay, nguyên tắc thích ứng linh hoạt của cơ quan

chủ quản Quỹ là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cũng như tùy thuộc vào cơ chế giám sát khách quan, có hiệu lực thực tế, để chủ động nhận diện và phòng tránh mọi biểu hiện lạm dụng, lệch lạc, hay bị méo mó do lợi ích nhóm và thiên vị các DN "sân sau" trong hoạt động của Quỹ.

Chỉ khi đó, với tư cách là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn điều lệ tối thiểu 2.000 tỷ đồng do NSNN cấp từ nguồn chi cho đầu tư phát triển, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, tự chủ về tài chính, bảo đảm an toàn vốn theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động của Quỹ đang và sẽ giữ được kỳ vọng tạo động lực mới, mạnh mẽ và hấp dẫn hơn trong nỗ lực đa dạng hóa kênh tiếp cận vốn mới cho DNNVV, góp phần hỗ trợ hiện thực hóa, phát triển và nâng cao khả năng cạnh tranh của các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, hình thành và củng cố các mối, cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, tăng thu nhập, tạo việc làm cho người lao động; đồng thời, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý vốn nhà nước cho hỗ trợ DNNVV.■

(Tiếp theo trang 1)

Cơ hội song hành thách thức

CPTPP gồm 11 nước thành viên, có tổng dân số khoảng 500 triệu người. Tổng giá trị GDP năm 2018 của các nước CPTPP là 11.000 tỷ USD, chiếm khoảng 13% GDP và 14% tổng kim ngạch thương mại toàn cầu. Ngày 14/01/2019, CPTPP đã chính thức có hiệu lực với Việt Nam.

Theo các chuyên gia, về cơ bản, CPTPP sẽ tạo cơ hội mở rộng thị trường cho nhiều ngành hàng, trong đó có nông sản Việt, nhất là các thị trường mà Việt Nam chưa có Hiệp định Thương mại tự do (FTA) song phương là Canada, Mexico... nhờ những ưu đãi về thuế quan. Đồng thời, CPTPP sẽ giúp Việt Nam thu hút được nguồn vốn đầu tư (cả FDI và tư nhân trong nước) cho nông nghiệp; mở rộng cơ hội tăng xuất khẩu, góp phần xây dựng nhiều ngành mũi nhọn hơn và nâng cao giá trị gia tăng của các ngành sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, bàn về khó khăn đến từ việc thực thi CPTPP, nhiều ý kiến cho rằng, khi hàng rào thuế quan được xóa bỏ thì hàng rào kỹ thuật sẽ nghiêm ngặt và khắt khe hơn. Vì vậy, CPTPP cũng đặt ra không ít thách thức đối với sản xuất tiêu thụ, phân phối nông sản Việt Nam.

Một số thách thức được các chuyên gia chỉ rõ là các nước CPTPP có thể giảm thuế suất nhưng lại nâng cao các hàng rào phi thuế quan và kiểm soát nghiêm ngặt hơn; nông sản sẽ bị cạnh tranh gay gắt hơn. Trong khi đó, chất lượng sản xuất nông nghiệp nói chung, việc tiêu thụ, phân phối nông sản nói riêng ở Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế, thậm chí là yếu kém.

Sau một thời gian hợp tác với DN Việt Nam, Tổng Thư ký Hiệp hội DN Hàn Quốc tại Việt Nam - ông Hong Sun - đánh giá, việc tìm một đối tác phù hợp ở Việt Nam rất khó khăn, thậm chí mất từ 5 - 6 năm do DN Việt chưa có cách làm bài bản, chuyên nghiệp.

Làm gì để tăng tính cạnh tranh cho nông sản Việt trên sân chơi CPTPP?

□ Bài và ảnh: LÊ HÒA

Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đang mở ra nhiều cơ hội cho nông sản Việt "cắt cánh". Tuy nhiên, cũng không ít thách thức được đặt ra trong quá trình sản xuất, tiêu thụ, phân phối nông sản, đòi hỏi mỗi DN, người dân phải biến bất lợi thành lợi thế.



DN xuất khẩu nông sản Việt phải tận dụng đón cơ hội mới từ CPTPP

Bên cạnh đó, Việt Nam xây dựng được rất nhiều nông sản nhưng chưa có thương hiệu mạnh trên thị trường quốc tế. Chẳng hạn như chuối của Việt Nam ngon hơn rất nhiều so với chuối Hàn Quốc nhưng người tiêu dùng vẫn không tin tưởng vì không có thương hiệu.

Doanh nghiệp cần thay đổi tư duy kinh doanh

CPTPP đang dần tác động mạnh mẽ đến thị trường trong nước. Theo đó, Việt Nam sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 66% số dòng thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực và 86,5% số dòng thuế sau 3 năm kể từ khi Hiệp

định có hiệu lực. Các mặt hàng còn lại có lộ trình giảm thuế chủ yếu từ 5 - 10 năm. Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương) Phạm Quỳnh Mai cho rằng, CPTPP mở ra một sân chơi mới với quy mô thị trường chiếm khoảng 13,5% GDP toàn cầu và bao trùm thị trường gần 500 triệu dân. Để tận dụng tốt các cơ hội cũng như chuẩn bị tâm thế sẵn sàng ở một sân chơi mới, DN Việt Nam cần chủ động tìm hiểu thông tin về CPTPP để nắm vững cam kết của Việt Nam và các thị trường đối tác quan tâm, đặc biệt là các thông tin về các ưu đãi thuế quan đối với những mặt hàng Việt

Nam đang có thể mạnh hoặc có nhiều tiềm năng xuất khẩu trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, DN cũng cần thay đổi tư duy kinh doanh trong bối cảnh mới, lấy sức ép về cạnh tranh là động lực để đổi mới và phát triển. Mặt khác, các DN cũng cần chủ động tìm hướng hợp tác với các thị trường đối tác của Hiệp định để thu hút mạnh mẽ đầu tư trực tiếp vào Việt Nam nhằm tận dụng hiệu quả nguồn vốn và việc chuyển giao công nghệ từ các tập đoàn lớn. Đây cũng chính là cơ hội tốt để các DN Việt Nam tham gia sâu hơn nữa vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

Gợi mở các giải pháp nhằm tăng tính cạnh tranh cho nông sản Việt trên sân chơi CPTPP, chuyên gia kinh tế Lê Xuân Nghĩa cho rằng, vấn đề cấp thiết hiện nay là cần tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng từ cơ cấu Chính phủ cho đến DN; cập nhật những tri thức và tiến bộ khoa học công nghệ mới nhất để vực dậy nền tảng quốc gia có truyền thống nông nghiệp như Việt Nam. Ngoài ra, tăng cường trao đổi, liên kết 6 nhà (nhà nông, Nhà nước, DN, nhà khoa học, ngân hàng, nhà phân phối) để tạo ra những sản phẩm cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Đặc biệt, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố kỹ thuật, giám sát sản xuất đồng bộ, đúng quy trình, xây dựng thương hiệu nông sản chất lượng Việt Nam.

Tuy nhiên, để tăng tính cạnh tranh cho nông sản Việt Nam trên sân chơi CPTPP, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Thai Binh Seed Trần Mạnh Báo đề xuất, có 3 vấn đề mà Việt Nam cần thay đổi. Một là, thay đổi công nghệ sản xuất nông nghiệp. Hai là, chú trọng liên kết DN với DN, bên cạnh liên kết 4 nhà (Nhà nông - Nhà nước - Nhà khoa học - DN), từ đó thúc đẩy chuyên môn hóa, hợp tác hóa, tạo thành chuỗi dây chuyền sản xuất và xuất khẩu, tăng cường lợi thế cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Ba là, thay đổi cơ chế, chính sách nhà nước theo hướng ổn định, hiệu quả và minh bạch. Chính phủ cần phối hợp với DN đẩy mạnh công tác xây dựng thương hiệu quốc gia một cách đồng bộ và vững mạnh. Chỉ như thế, nông sản Việt mới có cơ hội "cắt cánh" trong CPTPP.■

Kiểm toán Nhà nước ...

bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 và tiếp thu ý kiến đóng góp để tiếp tục hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV. KTNN cũng đang tích cực triển khai xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020- 2030, tầm nhìn đến năm 2035; ban hành Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin (CNTT) của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Hoạt động hợp tác quốc tế đã thực hiện theo đúng kế hoạch đối ngoại và hợp tác quốc tế năm 2019, đem lại hiệu quả thiết thực.

Ngành cũng đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực hướng tới kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập KTNN (11/7/1994 - 11/7/2019)...

Thảo luận tại Hội nghị, các đại biểu đều bày tỏ sự nhất trí cao với Báo

cáo sơ kết 6 tháng đầu năm, cũng như 9 nhiệm vụ trọng tâm và 7 giải pháp chủ yếu trong triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 của KTNN. Đồng thời, các đại biểu cũng thẳng thắn trao đổi về những giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng kế hoạch kiểm toán; đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm toán; nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán và tính khả thi của những kết luận, kiến nghị kiểm toán...

Để hoàn thành xuất sắc toàn diện kế hoạch công tác năm 2019, phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2019 của toàn Ngành như: tập trung hoàn thiện và khẩn trương phát hành các BCKT đã kết thúc theo đúng quy định của pháp luật; các đơn vị

khẩn trương xây dựng Kế hoạch kiểm toán năm 2020. Đồng thời, các tiêu chuẩn và các đơn vị liên quan cần tập trung cao độ cho việc xây dựng Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2035 đảm bảo tiến độ, chất lượng, kịp thời trình các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng kế hoạch đề ra; tập trung giải trình, thuyết minh rõ, mạch lạc các vấn đề sửa đổi, bổ sung trong Luật KTNN năm 2015.

Bên cạnh đó, Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng yêu cầu toàn Ngành tiếp tục bám sát các nhiệm vụ, kế hoạch công tác tổ chức cán bộ năm 2019; thực hiện kế hoạch đối ngoại năm 2019 có hiệu quả, thiết thực; đẩy mạnh triển khai các nội dung thuộc Đề án tổng thể CNTT giai đoạn 2015-2020...■

H.THUẬN - H.LONG

(Tiếp theo trang 2)

Thúc đẩy mối quan hệ tương hỗ giữa báo chí và doanh nghiệp

Ngày 17/7, Ban Tuyên giáo T.Ư phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp và Báo chí: Chia sẻ cơ hội - Hợp tác thành công trong bối cảnh mới và phát động Chương trình bình chọn Tác phẩm báo chí viết về doanh nhân - DN và môi trường kinh doanh lần thứ VII.

Những năm qua, đồng hành cùng quá trình phát triển của DN, doanh nhân, báo chí vừa là kênh cung cấp thông tin, chuyển tải cơ chế, chính sách, vừa là công cụ hữu hiệu để giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thương hiệu cho DN. DN, doanh nhân cũng là nguồn đề tài phong phú cho báo chí. Theo Phó Chủ tịch thường trực Hội Nhà báo Việt Nam Hồ Quang Lợi, mối quan hệ tương hỗ giữa báo chí và DN, doanh nhân ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Tuy nhiên, ngoài những yếu tố tích cực thì thực tế vẫn còn nhiều vấn đề khúc mắc cần tháo gỡ. Do đó, Diễn đàn được tổ chức nhằm trao đổi, bàn giải pháp để báo chí, DN cùng phát triển vì lợi ích đất nước và nhân dân.■

PHÚC KHANG

Tin tức

Đã thực hiện tinh giản hơn 41.000 biên chế

Đây là thông tin được Bộ Nội vụ công bố tại Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019 của ngành nội vụ, diễn ra ngày 16/7, tại Hà Nội.

Cụ thể, từ năm 2015 đến ngày 30/6/2019, ngành nội vụ đã thẩm tra và quyết định tinh giản được hơn 41.000 biên chế. Tính đến hết tháng 6/2019, biên chế khối cơ quan Chính phủ quản lý đã giảm được 6,75% so với số giao năm 2015; đã có 54/63 tỉnh thực hiện việc sáp nhập các đơn vị y tế có chức năng tương đồng để thành lập Trung tâm Phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật; có 437/713 đơn vị cấp huyện thực hiện hợp nhất bệnh viện huyện và trung tâm y tế. Nhờ đó, số lượng biên chế cũng được giảm đáng kể. ■ **NGUYỄN LỘC**

Năm 2020, lương tối thiểu vùng dự kiến tăng 5,5%

Hội đồng Tiền lương Quốc gia mới đây đã họp và chốt phương án tăng lương tối thiểu vùng năm 2020 lên 5,5% so với 2019. Dự kiến, phương án này sẽ được trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định trong năm nay.

Theo đó, năm 2020, lương tối thiểu mỗi tháng ở vùng 1 sẽ tăng từ 4,18 lên 4,42 triệu đồng (tăng 240.000 đồng), vùng 2 tăng từ 3,71 lên 3,92 triệu đồng (tăng 210.000 đồng); vùng 3 tăng từ 3,25 lên 3,43 triệu đồng (tăng 180.000 đồng); vùng 4 tăng từ 2,92 lên 3,07 triệu đồng (tăng 150.000 đồng).

Trước đó, đại diện cho người lao động là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề xuất mức tăng 8,18% hoặc 7,06%; trong khi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, đại diện cho phía DN chỉ đề xuất mức tăng thêm là 1 - 2%. ■ **PHÓ HIẾN**

Thay thế, bãi bỏ 19 thủ tục hành chính lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam vừa ban hành Quyết định về việc công bố thủ tục hành chính (TTHC) thay thế, bãi bỏ thuộc lĩnh vực giải quyết hưởng các chế độ BHXH và chi trả các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam.

Theo Quyết định này, có 18 TTHC được thay thế trong lĩnh vực giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả các chế độ BHXH, BHTN (15 TTHC thay thế thuộc lĩnh vực giải quyết hưởng các chế độ BHXH; 3 TTHC thay thế thuộc lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH, BHTN). Đồng thời, BHXH Việt Nam bãi bỏ 1 TTHC trong lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH, BHTN. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24/6/2019. ■ **Đ. KHOA**

Bộ Y tế đề xuất thi quốc gia để cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh

Bộ Y tế cho biết, một trong những đề xuất sửa đổi Luật Khám bệnh, chữa bệnh là người muốn hành nghề khám, chữa bệnh phải trải qua kỳ thi quốc gia (bao gồm cả lý thuyết và thực hành), nếu đủ điều kiện mới được cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sửa đổi này nhằm nâng cao kỹ năng thực hành y khoa cho người hành nghề gắn với đổi mới đào tạo, trong đó có đào tạo bác sĩ chuyên khoa sâu. Đồng thời, đánh giá được năng lực chuyên môn thực sự của người hành nghề để đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng tối thiểu thực hiện hoạt động khám, chữa bệnh, thay vì cấp chứng chỉ hành nghề như hiện nay chủ yếu xem xét về thủ tục hành chính, dựa trên hồ sơ, giấy tờ. ■ **N. HỒNG**

Nhiều trường không thực hiện trích lập quỹ học bổng

Việc lập quỹ học bổng chính sách là yêu cầu bắt buộc đối với cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp nhằm khuyến khích sinh viên, học viên có thành tích trong học tập, sinh viên nghèo vượt khó... Hiện nay, chính sách học bổng cho học sinh, sinh viên được thực hiện

trích lập quỹ học bổng mà chỉ trực tiếp từ nguồn học phí; một số đơn vị chỉ quỹ học bổng chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 8% theo quy định (Trường Đại học Văn hóa TP. HCM, Trường Cao đẳng Nghề du lịch Đà Lạt 4%, Trường Cao đẳng Nghề du lịch Cần Thơ 3%). Tình trạng này cũng xảy ra phổ biến tại nhiều cơ sở giáo dục thuộc Bộ

dục chính quy đối với các trường ngoài công lập. Như vậy, quy định này đã làm giảm cơ hội được nhận học bổng của sinh viên, khi nguồn kinh phí bố trí cho học bổng bị bó hẹp lại. “Thực tế thời gian qua cho thấy, nhiều trường chưa thực sự quan tâm đến quỹ học bổng, nên việc giảm nguồn kinh phí trích lập quỹ sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của người học”

Để chính sách học bổng đến gần hơn với học trò nghèo

□ **NGUYỄN LỘC**

Cùng với chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ vay vốn học tập; chính sách học bổng đang tạo nguồn hỗ trợ tài chính ý nghĩa cho sinh viên nghèo vượt khó. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cũng như qua kết quả kiểm toán đã chỉ ra nhiều hạn chế trong việc thực hiện chính sách này.

theo Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT (Thông tư 31) của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

Thực hiện chính sách do Nhà nước ban hành, thời gian qua, nhiều trường đã nỗ lực duy trì nguồn kinh phí theo quy định để tạo quỹ học bổng, đồng thời tìm kiếm thêm các nguồn tài trợ để hỗ trợ cho sinh viên. Đơn cử, nhằm tạo điều kiện cho những sinh viên hoàn cảnh khó khăn có cơ hội học tập tại Trường cũng như khuyến khích những sinh viên tài năng phát triển năng lực cá nhân, từ năm học 2017-2018, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội áp dụng chính sách học bổng mới, mở rộng cơ hội nhận học bổng cho sinh viên. Theo đó, Trường áp dụng Quỹ Học bổng khuyến khích tài năng, Quỹ Học bổng hỗ trợ học tập và Quỹ Hỗ trợ khó khăn, rủi ro đột xuất cho sinh viên đang theo học. Các quỹ học bổng và hỗ trợ tài chính này được hình thành từ kinh phí của Trường và sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân, DN. Giá trị học bổng có mức tối thiểu bằng 50% học phí và tối đa lên đến 150% học phí. Còn tại Đại học Hà Nội, mỗi năm, Trường thường dành trên 10 tỷ đồng cho chính sách học bổng. Đối tượng tiếp cận học bổng khá rộng rãi, từ sinh viên tài năng đến trường hợp chính sách... Giá trị các mức học bổng tối thiểu bằng mức học phí năm học của ngành học.

Tuy nhiên, bên cạnh các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chính sách học bổng, nhiều cơ sở chưa thực sự quan tâm đến chính sách này. Cụ thể, kết quả thực hiện kiểm toán năm 2018 đối với các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho thấy, nhiều trường chưa



Chính sách học bổng cần được thay đổi để tạo động lực cho sinh viên nghèo vượt khó Ảnh minh họa

GD&ĐT. Qua kiểm toán năm 2018 tại một số cơ sở giáo dục, KTNN đã phát hiện tổng số học bổng chi thiếu là hơn 42 tỷ đồng.

Đảm bảo tính nhân văn của chính sách

Trong khi thực tiễn triển khai chính sách học bổng còn bất cập, nhiều ý kiến cũng cho rằng một số quy định của chính sách này đang thể hiện sự cứng nhắc, không phù hợp với thực tế. Những hạn chế này đang góp phần làm giảm hiệu lực, hiệu quả cũng như tính nhân văn của chính sách.

Theo Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT về học bổng khuyến khích học sinh, sinh viên, quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 15% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy đối với các trường công lập và tối thiểu bằng 5% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy đối với các trường ngoài công lập. Tuy nhiên, theo Thông tư 31, quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 8% nguồn thu học phí hệ giáo dục chính quy đối với các trường công lập và tối thiểu bằng 2% nguồn thu học phí hệ giáo

dục chính quy đối với các trường ngoài công lập. Như vậy, quy định này đã làm giảm cơ hội được nhận học bổng của sinh viên, khi nguồn kinh phí bố trí cho học bổng bị bó hẹp lại.

Một số ý kiến cũng cho rằng, xu hướng các trường đang tiến đến tự chủ nên việc quy định chính sách học bổng đòi hỏi phải thay đổi để đáp ứng nhu cầu tuyển sinh, thu hút người học tài năng. Bên cạnh đó, mức

kinh phí của học bổng đang có sự chênh lệch so với mức học phí đóng, dẫn đến không thu hút được người học tham gia.

Nhận thấy những bất cập này, Bộ GD&ĐT đang xây dựng, lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định quy định về học bổng chính sách, hỗ trợ chi phí học tập và các chính sách hỗ trợ khác đối với học sinh, sinh viên. Góp ý cho Dự thảo này, đại diện Trường Đại học Xây dựng cho rằng, cần nâng trị giá học bổng chính sách lên bằng mức lương cơ sở. Ngoài ra, Bộ cũng cần có chế tài nghiêm khắc hơn đối với các cơ sở không thực hiện trích lập quỹ học bổng chính sách theo quy định.

PGS,TS. Hoàng Minh Sơn - Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội cũng đề xuất: “Nên phân định rõ việc khen thưởng với việc cấp học bổng. Khen thưởng thì dành cho đối tượng tài năng, diện này thì ít thôi và không nhất thiết phải nhiều tiền, mà chỉ cần hình thức vinh danh. Còn học bổng nên là một khoản hỗ trợ, dành cho những người thực sự cần và phải đủ nhiều để hỗ trợ người học, không chỉ để đóng học phí mà còn hỗ trợ sinh hoạt”. ■

Tổng Kiểm toán Nhà nước tiếp xúc giao...

(Tiếp theo trang 2)

Kể từ khi ký kết Thỏa thuận hợp tác vào năm 2011 đến nay, KTNN đã vinh dự tiếp đón nhiều lãnh đạo cấp cao của CPA Australia. Bày tỏ sự trân trọng mối quan hệ hợp tác này, Tổng Kiểm toán Nhà nước mong muốn hai bên sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác trong hoạt động đào tạo, tổ chức các tọa đàm, hội thảo khoa học chia sẻ kinh nghiệm; đồng thời đề nghị CPA Australia xem xét và ký lại Thỏa thuận hợp tác giữa hai bên.

Tổng Kiểm toán Nhà nước đề nghị CPA Australia tạo điều kiện hơn nữa nhằm khuyến khích sự quan tâm tham gia của công chức KTNN vào Chương trình CPA Australia; xây dựng, đa dạng hóa các chương trình đào tạo, tạo điều kiện cho KTV có cơ hội tiếp cận thông tin, lựa chọn chương trình học phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn. Đặc biệt, hai bên cần tăng cường hợp tác trong lĩnh vực thông tin tuyên truyền, góp phần quảng

bá hình ảnh của CPA Australia và KTNN Việt Nam trên trường quốc tế.

Thay mặt CPA Australia, bà Merran Kelsall cảm ơn sự đón tiếp trọng thị của KTNN; đồng thời bày tỏ sự trân trọng mối quan hệ hợp tác bền chặt giữa hai bên trong thời gian qua. Bà Merran Kelsall cam kết, CPA Australia sẽ nghiên cứu, xem xét để hỗ trợ và nâng cao quyền lợi cho hội viên khi tham gia các chương trình học. Đồng thời, CPA Australia sẵn sàng tiếp tục ký kết Thỏa thuận hợp tác với KTNN giai đoạn 2019-2025 trên cơ sở đánh giá nội dung hợp tác trước đây để điều chỉnh các cam kết cho phù hợp... ■ **THÙY LÊ**

Tin tức

Malaysia: Thắt thoát tại Ủy ban Truyền thông - Đa phương tiện

Ngày 15/7, KTNN Malaysia (NAD) đã phát hành Báo cáo kiểm toán, trong đó chỉ trích gay gắt Ủy ban Truyền thông và Đa phương tiện Malaysia (MCMC) liên quan đến khoản thắt thoát 13 triệu Ringgit (gần 3,2 triệu USD) trong giai đoạn 2016-2018. Khoản thắt thoát này liên quan đến việc thực hiện một số dự án được cho là nằm ngoài danh mục đầu tư, giám sát và quản lý của MCMC. ■ (Theo Malaymail)

Ấn Độ: Jet Airways bị cáo buộc sai phạm tài chính

EY mới đây đã chủ trì cuộc kiểm toán pháp lý đối với Hãng hàng không Jet Airways Ấn Độ, qua đó hé lộ sai phạm liên quan đến các khoản vay tại Ngân hàng Nhà nước Ấn Độ (SBI). Theo EY, nhiều hóa đơn của Jet Airways không thể thẩm tra do thiếu chứng từ cần thiết, gây thất thoát khoảng 460 triệu Rupee (6,7 triệu USD). Ngoài ra, SBI bị chỉ trích vì tiếp tục cung cấp các khoản vay cho Jet Airways mặc dù sổ sách báo cáo thua lỗ, lợi nhuận sụt giảm từ năm 2015. ■ (Theo Economic Times)

Philippines: Khởi động vòng 2 cuộc kiểm toán ngành khai khoáng

Hội đồng Điều phối ngành khai khoáng Philippines (MICC) sẽ tiến hành vòng 2 cuộc kiểm toán hoạt động khai khoáng trên toàn quốc. Dự kiến, vòng 2 cuộc kiểm toán sẽ được tiến hành vào tuần cuối tháng 7/2019. Được biết, cuộc kiểm toán đợt này sẽ xem xét 17 mỏ khai thác khoáng sản trên cả nước và tiến hành đánh giá các khía cạnh môi trường, kinh tế - xã hội, pháp luật và kỹ thuật của hoạt động khai thác. Vòng 1 của cuộc kiểm toán được thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2018 và đã kiểm toán 27 mỏ khai thác trên cả nước. ■ (Theo Thomson Reuters Foundation)

Tin vắn

▶▶▶ KTNN Kenya đã hoàn thành báo cáo kiểm toán đặc biệt đối với đập thủy lợi Aror và Kamwarer là hai công trình lớn gây thất thoát 60 tỷ Shilling của Chính phủ Kenya. ■

(Theo All Africa)

▶▶▶ Cơ quan Giám sát tài chính Hàn Quốc (FSS) đã chính thức khởi động cuộc kiểm toán toàn diện đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hàn Quốc. Động thái này bắt nguồn từ sai phạm can thiệp lợi ích trong niêm yết cổ phiếu của Samsung BioLogics từ năm 2016. ■

(Theo Korea Times)

TRÚC LINH

CHÂU MỸ LATIN:

TCU kêu gọi Chính phủ các nước thiết lập cơ chế phối hợp thực hiện SDGs

□ NGỌC QUỲNH

Tòa thẩm kế Liên bang Brazil (TCU) vừa qua đã chủ trì cuộc kiểm toán phối hợp về sự chuẩn bị của Chính phủ các nước thuộc khu vực châu Mỹ Latin trong việc thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc. Qua đó, TCU đã đưa ra một số khuyến nghị nhằm cải thiện sự phối hợp thực hiện và lồng ghép SDGs trong các hành động của Chính phủ.

11 SAI tham gia kiểm toán SDGs

Cuộc kiểm toán được thực hiện trong khuôn khổ Ủy ban Kỹ thuật đặc biệt về Môi trường (COMTEMA) của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao khu vực châu Mỹ Latin (OLACEFS), với sự hỗ trợ của Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Cộng hòa Liên bang Đức (BMZ).

TCU cho rằng, các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) của Chính phủ các nước tại khu vực Mỹ Latin đang ngày càng thể hiện rõ độ tin cậy trong vai trò giám sát chỉ tiêu công nhằm nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả và tính kinh tế của các chính sách, chương trình của Chính phủ. Thông qua chức năng giám sát của mình, các SAI có thể buộc Chính phủ phải tăng cường trách nhiệm trong việc thực hiện SDGs. Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) đã đề xuất 4 phương pháp tiếp cận kiểm toán và đánh giá SDGs, bao gồm: đánh giá sự chuẩn bị của chính phủ quốc gia trong việc thực hiện SDGs; triển khai kiểm toán hiệu quả trong bối cảnh thực hiện SDGs; những đóng góp trong việc thực hiện SDG 16 (hòa bình, công bằng và tăng cường thể chế); thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm trong các hoạt động riêng của các SAI.

Cuộc kiểm toán này là một trong bốn hợp phần của công tác kiểm toán và đánh giá thực hiện SDGs, với sự tham gia của 11 SAI, bao gồm: Argentina, Brazil, Chile, Costa Rica, Ecuador, Guatemala, Mexico, Paraguay, Peru, Cộng hòa Dominican và Venezuela. Theo đó, TCU đánh giá sự sẵn sàng của các quốc gia trong thực hiện SDGs



TCU chủ trì cuộc kiểm toán phối hợp về việc thực hiện SDGs tại khu vực châu Mỹ Latin
Ảnh minh họa

ở cấp Chính phủ. Cuộc kiểm toán cũng xem xét, đánh giá Chương trình nghị sự 2030 của các chính phủ; kế hoạch dài hạn và trung hạn quốc gia; công tác phòng ngừa và quản lý rủi ro; công tác theo dõi, đánh giá chiến lược và các chỉ số quốc gia; việc nâng cao nhận thức và chuẩn bị Đánh giá quốc gia tự nguyện (VNR).

Nhiều thiếu sót trong quá trình thể chế hóa Chương trình nghị sự 2030

Theo báo cáo kiểm toán, Chính phủ các nước thuộc khu vực châu Mỹ Latin đã có sự huy động nguồn lực để thực hiện SDGs, nhưng sự chuẩn bị của các quốc gia trong khu vực vẫn còn chưa tập trung. Báo cáo nhấn mạnh vấn đề thiếu liên kết ở khu vực công, trong đó chỉ trích sự phối hợp giữa các Bộ, ngành còn yếu kém, hệ thống theo dõi chưa toàn diện và các chính sách công thiếu tích hợp. Cuộc kiểm toán đã phát hiện: các quá trình thể chế hóa Chương trình nghị sự 2030 còn nhiều thiếu sót liên quan đến các mục tiêu, chỉ tiêu quốc gia tại hầu hết các nước trong khu vực; kế hoạch dài hạn để thực hiện Chương trình; cơ chế quản lý, phòng ngừa rủi ro tích hợp và xuyên suốt dành cho Chương trình; các quy trình theo dõi, đánh giá SDGs và quá trình chuẩn bị VNR.

Theo TCU, những thiếu sót này chủ yếu bắt nguồn từ việc thiếu dữ liệu và

thông tin; thông tin sẵn có chất lượng thấp; tính tích hợp thấp giữa các cơ chế theo dõi và đánh giá để cho phép thực hiện các cuộc đánh giá toàn diện; thiếu sự phối hợp với các bên liên quan trong quá trình chuẩn bị VNR. Mặt khác, dữ liệu tổng hợp và các phân tích lại

được trình bày một cách biệt lập trong các VNR, thay vì thực hiện đánh giá tổng hợp và tích hợp để có thể góp phần cải thiện tính minh bạch trong hoạt động của Chính phủ.

Báo cáo kiểm toán đã đưa ra một số khuyến nghị mà Chính phủ các quốc gia cần xem xét khi thực hiện Chương trình nghị sự 2030 và SDGs. Đó là: Chính phủ các nước trong khu vực châu Mỹ Latin cần xác định một kế hoạch hoặc chiến lược chính thức để thể chế hóa SDGs và Chương trình nghị sự 2030 ở các quốc gia, trong đó có cần nhắc đến các hoạt động, trách nhiệm, sản phẩm đầu ra và thời hạn; thiết lập các đơn vị chủ trì điều phối, thực hiện Chương trình nghị sự 2030 và phân công rõ ràng trách nhiệm; thiết lập các cơ chế lồng ghép, phối hợp, thông tin giữa các Bộ, ngành để cho phép lập lộ trình thực hiện và hài hòa hóa các sáng kiến trong thực hiện SDGs.

Bên cạnh đó, TCU cũng kêu gọi Chính phủ các quốc gia trong khu vực cần thiết lập các công cụ lập kế hoạch dài hạn, áp dụng các cơ chế phù hợp để phòng ngừa và quản lý rủi ro, tăng cường năng lực kỹ thuật của các hệ thống thống kê quốc gia, tối ưu hóa quyền truy cập dữ liệu thống kê quốc gia cũng như thiết lập các quy trình, phương pháp tích hợp cho việc chuẩn bị VNR. ■

(Theo IISD Reporting Service và TCU)

Đầu tháng 7/2019, Công ty Kiểm toán Wessel cùng các cộng sự đã thực hiện kiểm toán tại Học khu Harrisburg (bang Pennsylvania, Hoa Kỳ) và phát hiện hơn 5 triệu USD ngân sách bị các quan chức tại đây lạm chi.

Sau khi một loạt các vụ tham ô, bê bối (gồm việc tuyển dụng thừa gần 40 giáo viên)... xảy ra tại Học khu khiến Chính phủ liên bang đình chỉ một số khoản tài trợ, Wessel đã được thuê để tiến hành xem xét: việc quản lý, sử dụng nguồn nhân lực, nguồn tài trợ và xác định tình trạng thất thoát xảy ra tại Học khu trong những năm gần đây.

HOA KỲ:

Lãnh đạo Học khu Harrisburg bị lên án lơ là, tắc trách

Kết quả, cuộc kiểm toán đã phát hiện 2,6 triệu USD ngân sách của Học khu có dấu hiệu bị chi sai; 2,5 triệu USD khác bị chi tiêu bừa bãi, trái quy định trong suốt 3 năm qua.

Báo cáo kiểm toán nhấn mạnh, 132 nhân viên đã bị chấm dứt hợp đồng lao động tại Học khu nhưng vẫn được hưởng các chương trình bảo hiểm y tế khám, chữa bệnh miễn phí với chi phí nhiều hơn gấp đôi so với trước

đây, gây ra khoản thất thoát hơn 800.000 USD cho ngân sách.

Học khu cũng trả hơn 900.000 USD cho một số công ty dịch vụ. Tuy nhiên, các kiểm toán viên xác nhận rằng, các công ty này chưa từng thực hiện công việc nào cho Học khu. Ban Lãnh đạo Học khu cũng đã trả thừa cho ít nhất 16 nhà cung cấp tổng số hơn 210.000 USD so với giá trị trong các hợp đồng được ký kết trước đó.

Công ty Wessel cho biết, hai

trong số những nhân viên nắm giữ nhiều thông tin nhất tại Học khu đã đột ngột biến mất khiến các kiểm toán viên gặp nhiều khó khăn trong quá trình thu thập, xác minh và điều tra thông tin.

Trước tình hình tài chính đáng báo động như trên, các quản lý cấp cao như: Tổng Giám đốc, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Kinh doanh của Học khu... vẫn khẳng định rằng, Học khu đang hoạt động hiệu quả, không có gì đáng lo ngại.

Tuy nhiên, các quản lý cấp trung bao gồm hiệu trưởng các trường trong khu vực đã bày tỏ mối quan ngại về cách thức hoạt động của Học khu, đặc biệt, về cách quản lý tài chính, thủ tục hành chính, sử dụng nhân sự... Họ cũng cho biết, các lãnh đạo cấp cao của Học khu không chú trọng đến công tác trao đổi thông tin với các cấp quản lý bên dưới. ■

(Theo Pennlive)
THANH XUYỀN



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

Tên tiếng Anh	Northern Power Corporation
Tên viết tắt	EVN NPC
Địa chỉ	Số 20 Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	(084)(4) 2100705
Fax	(084)(4) 8244033
Email	webmaster@npc.com.vn
Website	http://npc.com.vn
Ngành	Điện lực
Loại hình	Doanh nghiệp quốc doanh Trung ương

Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tiền thân là Công ty Điện lực 1 được thành lập theo Quyết định số 0789/QĐ-BCT ngày 05/2/2010 của Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng Công ty Điện lực miền Bắc trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Tổng Công ty Điện lực miền Bắc là một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh và phân phối điện năng, công nghệ thông tin và một số lĩnh vực sản xuất khác trên địa bàn 27 tỉnh, thành phố miền Bắc. Là đơn vị có quy mô lớn với đội ngũ cán bộ yêu nghề, giàu kiến thức, năng động, nhiều kinh nghiệm và bản lĩnh, góp phần cùng Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện tốt vai trò chủ đạo của một ngành kinh tế mũi nhọn trong nhiệm vụ đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia.

ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC MỚI THÀNH LẬP

Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc (tên viết tắt là NPSC) thành lập ngày 1/1/2019 đánh dấu hoạt động dịch vụ của Tổng công ty chính thức tách bạch khỏi hoạt động sản xuất, kinh doanh điện năng với mục tiêu mang đến cho khách hàng những dịch vụ hiện đại, chuyên nghiệp nhất, lấy khách hàng là trung tâm cho sự phát triển của doanh nghiệp.



CÁC THÔNG SỐ CHÍNH

Ngày thành lập (thành lập Công ty Điện lực 1): 06/10/1969



Hotline Trung tâm chăm sóc khách hàng Tổng công ty Điện lực miền Bắc:

19006769

Địa bàn hoạt động: **27 tỉnh, thành phố miền Bắc và Bắc Trung bộ**: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Quảng Ninh, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Hòa Bình, Lai Châu, Sơn La, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nam, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh.

CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

★ TẦM NHÌN

Tổng Công ty Điện lực miền Bắc (EVN NPC) phấn đấu trở thành nhà phân phối và kinh doanh điện năng hàng đầu ở Việt Nam, tiến tới ngang tầm các Công ty Điện lực ở các nước phát triển trong khu vực Đông Nam Á, dựa trên nền tảng văn hóa mạnh, nguồn nhân lực chất lượng cao, công nghệ tiên tiến hiện đại và hệ thống dịch vụ xuất sắc.

★ SỨ MỆNH

Giữ vai trò chủ đạo trong đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định, liên tục, tin cậy, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại 27 tỉnh, thành phía Bắc với chất lượng dịch vụ ngày càng vượt trội vì sự hài lòng của khách hàng và hiệu quả kinh doanh.

★ TRIẾT LÝ KINH DOANH

Khách hàng là trung tâm, người lao động là tài sản quý giá. EVN NPC vững bước đi lên cùng đất nước từ hiệu quả kinh doanh và lợi ích của cộng đồng.

